



BẢN TIN CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 11/2024
Từ 18/03 - 22/03/2024

TIN NỘI BẬT CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG

VỤ CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

**NÊU "3 TIÊN PHONG", "3 ĐẦY MẠNH" VỚI DOANH NGHIỆP
CÓ VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI VÀ ĐỐI TÁC**

Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đề nghị cộng đồng doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, nhà đầu tư nước ngoài và các đối tác "3 tiên phong" và "3 đầy mạnh" trong tăng trưởng xanh.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dự hội nghị

Sáng ngày 19/3/2024, tại Hà Nội, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị gặp gỡ cộng đồng doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) và Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam thường niên năm 2024 (VBF 2024), với chủ đề "Doanh nghiệp FDI tiên phong thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh".

Hội nghị và Diễn đàn do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Thế giới (WB) và Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) đồng tổ chức. Tham dự có lãnh đạo các ban, Bộ, ngành Trung ương; đại diện các tổ chức quốc tế, các Đại sứ quán, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam; lãnh đạo các tập đoàn, doanh nghiệp, hiệp hội, chuyên gia kinh tế trong nước và quốc tế.

Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam thường niên năm 2024 là một cơ chế đối thoại liên tục và chặt chẽ giữa Chính phủ Việt Nam với cộng đồng doanh nghiệp nhằm cải thiện các điều kiện kinh doanh cần thiết để thúc đẩy sự phát triển của khối doanh nghiệp tư nhân, thuận lợi hoá môi trường đầu tư, đóng góp vào sự tăng trưởng kinh tế bền vững của Việt Nam.

Tại diễn đàn, lãnh đạo Tổ chức Tài chính Quốc tế đánh giá, doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài quan trọng với Việt Nam, không nên đánh đổi môi trường mà phải gắn liền với trách nhiệm, xã hội, tăng trưởng bền vững; nhà đầu tư cần có cam kết về tăng trưởng xanh, bảo đảm thông điệp thống nhất, cam kết trải rộng từ trên xuống dưới. Các bên phải tích cực tham gia, có vai trò quan trọng.

Tổ chức Tài chính Quốc tế có vai trò quan trọng trong thúc đẩy tăng trưởng bền vững, tăng trưởng xanh. Mạng lưới ngân hàng bền vững của Tổ chức Tài chính Quốc tế, các tiêu chuẩn xanh được áp dụng ở ASEAN, tạo cơ hội xanh, giúp Việt Nam hiện thực hoá chiến lược tăng trưởng xanh.

Ông Nitin Kapoor, đồng Chủ tịch Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam thường niên năm 2024 đánh giá, đây là sự kiện bản lề thể hiện sự quyết tâm phát triển của doanh nghiệp tại Việt Nam - một trong những nền kinh tế đang tăng trưởng nhanh nhất thế giới. Tăng trưởng xanh đóng vai trò quan trọng đối với Việt Nam.

"Chúng ta đang sống trong thời đại của những căng thẳng địa chính trị trên thế giới, do đó, cần có hệ thống tư pháp ổn định, dễ đoán định, cơ sở hạ tầng tốt, giúp thu hút ngày càng nhiều doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Chúng ta muốn có sự phát triển tốt đẹp, bền vững thì cần ít tác động nhất tới hành tinh. Điều quan trọng bên cạnh sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, cần sự hỗ trợ của Chính phủ, sự giúp đỡ của các tổ chức quốc tế trong công cuộc này", ông Nitin Kapoor cho biết, đồng thời đưa ra thông điệp mạnh mẽ: Hãy sát cánh cùng Việt Nam để cùng chăm sóc hành tinh, đạt mục tiêu tăng trưởng xanh tương lai.

Ngay sau phần khai mạc, diễn đàn đi vào phần thảo luận với 2 nội dung chính gồm: Vai trò của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trong bối cảnh mới; Trách nhiệm của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh.

Diễn đàn nghe các tham luận của các Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam như BritCham; AmCham; KoCham; JCCI; EuroCham... đánh giá các tiềm năng, cơ hội hợp tác to lớn tại thị trường Việt Nam; đồng thời khuyến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Việt Nam những giải pháp nhằm cải thiện hơn nữa môi trường đầu tư kinh doanh. Tiếp đó là phần phản hồi của lãnh đạo các bộ, ngành Việt Nam.

Phát biểu tại sự kiện, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính nhấn mạnh, sự kiện này gồm 2 nội dung gặp gỡ doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài và Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam thường niên năm 2024. Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cảm ơn, gửi lời chào trân trọng, lời chúc tốt đẹp tới các đại biểu; cảm ơn các nhà đầu tư trong suốt những năm qua đã đồng hành, giúp đỡ Việt Nam trong công cuộc phát triển kinh tế.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, hiện nay, Việt Nam đang giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm nợ công, bội chi ngân sách, nợ nước ngoài, nợ Chính phủ trong mức cho phép; độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững, trật tự an toàn xã hội, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường công bằng được bảo đảm; đẩy mạnh công cuộc phòng, chống tham nhũng; công tác ngoại giao đạt nhiều kết quả tích cực.

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, có được thành quả trên là nhờ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, sự ủng hộ của Quốc hội, sự vào cuộc của người dân, doanh nghiệp, sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế. Nhân dịp này, Thủ tướng Chính phủ cảm ơn cộng đồng quốc tế, các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài luôn đồng hành, giúp đỡ Việt Nam trong thời kỳ khó khăn.

Thủ tướng Chính phủ đánh giá cao các ý kiến đóng góp trí tuệ, trách nhiệm, thẳng thắn nói lên những cái được, chưa được, những cái cần phải khắc phục, nguyên nhân chủ quan, nguyên nhân khách quan, đưa ra giải pháp phát triển kinh tế Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành liên quan tiếp thu nghiêm túc các ý kiến đóng góp này; xây dựng một Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tăng trưởng xanh.

Qua các ý kiến của các đại biểu, Thủ tướng Chính phủ chỉ rõ "3 cùng": Thứ nhất là cùng lắng nghe và thấu hiểu giữa doanh nghiệp với Nhà nước và người dân; thứ hai là cùng chia sẻ tầm nhìn và hành động để phát triển kinh tế, tăng trưởng xanh; thứ ba là cùng làm, cùng hưởng, cùng thắng và cùng phát triển.

Thủ tướng Chính phủ lưu ý, tình hình diễn biến nhanh và khó lường, bên cạnh thời cơ, thuận lợi thì có khó khăn, thách thức, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi. Việt Nam không chủ quan, không lơ là, thoả mãn với những gì đạt được mà chuẩn bị tâm thế, năng lượng. Tâm thế, kiên định để đối phó những gì xấu nhất xảy ra đối với kinh tế.

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, hiện nay, về tổng thể là hòa bình, nhưng cục bộ vẫn có chiến tranh. Tổng thể là hòa hoãn, nhưng cục bộ vẫn căng thẳng. Tổng thể là ổn định, nhưng cục bộ vẫn có xung đột. Từ đó dẫn đến khủng hoảng niềm tin, phân hoá về chính trị, khủng hoảng năng lượng, lương thực.

Những khó khăn đó tác động tình hình kinh tế Việt Nam, vì Việt Nam là nước đang phát triển, nền kinh tế đang chuyển đổi, quy mô nền kinh tế còn khiêm tốn, sức chống chịu với các cú sốc bên ngoài còn có hạn, quá trình đổi mới đang diễn ra, nhưng luôn kiên định, bình tĩnh, linh hoạt, vững vàng, xử lý mọi khó khăn, luôn lắng nghe các ý kiến của người dân, doanh nghiệp, đối tác. Do đó, cần tạo ra môi trường cùng làm, cùng hưởng, cùng thắng, bảo vệ môi trường hoà bình, hợp tác và phát triển trên thế giới.

Thủ tướng Chính phủ cho biết, tình hình có nhiều khó khăn nhưng cũng có những thuận lợi: nhiều tổ chức quốc tế có uy tín đánh giá cao triển vọng kinh tế của Việt Nam. Theo đó, Ngân hàng phát triển châu Á dự báo tăng trưởng của Việt Nam năm 2024 là 6%, Ngân hàng HSBC dự báo 6,3%; Ngân hàng Standard Chartered dự báo 6,7%; S&P dự báo 6,8%... Việt Nam có niềm tin các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, các đối tác, bạn bè quốc tế luôn ủng hộ, cùng với Việt Nam để phát triển.

Đến nay, Việt Nam đã có quan hệ ngoại giao với hơn 193 quốc gia, trong đó có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện hoặc đối tác chiến lược với tất cả 5 nước Thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, 7 nước thành viên G7, 16 thành viên G20; ký 16 Hiệp định thương mại tự do (FTA) với hơn 60 nước; Việt Nam có sự đoàn kết trong Đảng, trong Nhân dân, hệ thống chính trị, đoàn kết quốc tế và đoàn kết dân tộc; càng áp lực, khó khăn thì Việt Nam càng nỗ lực; sự nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, người dân cùng với Nhà nước vượt qua khó khăn.

Đặc biệt, mặc dù xu hướng doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trên toàn cầu suy giảm, nhưng Việt Nam vẫn là một điểm sáng trong thu hút doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài: năm 2023, thu hút doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt

gần 36,6 tỷ USD tăng 32,1%; vốn doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện đạt gần 23,2 tỷ USD, tăng 3,5%.

Trong 2 tháng đầu năm 2024, thu hút doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 4,3 tỷ USD tăng 38,6 %; vốn doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện đạt 2,8 tỷ USD, tăng 9,8%. Tính đến cuối tháng 2/2024, hiện còn trên 39,5 nghìn dự án doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài còn hiệu lực, với tổng vốn đầu tư trên 473 tỷ USD. Có 145 nước và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam. Cùng với đó, Việt Nam cũng mở rộng đầu tư Việt Nam ra nước ngoài và bắt đầu thu được hiệu quả.

Môi trường đầu tư kinh doanh không ngừng được cải thiện: xếp hạng môi trường kinh doanh tăng 12 bậc năm 2023 theo đánh giá của Tạp chí Nhà kinh tế (Tổ chức EIU). Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu được nâng lên (xếp hạng 46/132, tăng 2 bậc so với năm 2022 theo đánh giá của WIPO). Giá trị thương hiệu quốc gia của Việt Nam có tốc độ tăng mạnh nhất trên thế giới.

Không chỉ về số lượng, khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài có những đóng góp quan trọng góp phần cải thiện chất lượng của nền kinh tế Việt Nam: khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài là một động lực quan trọng góp phần thúc đẩy đổi mới, nâng cao chất lượng pháp luật, cơ chế, chính sách trong nước. Đầu tư doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài là nguồn lực quan trọng, vừa bổ sung vốn, vừa thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm, sinh kế cho người dân, tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao, tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu; các tập đoàn đa quốc gia, quy mô lớn, công nghệ hiện đại góp phần nâng cấp công nghệ, kỹ năng quản lý, góp phần chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, cải thiện vị trí của Việt Nam trong chuỗi cung ứng toàn cầu, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, làm quản trị quốc gia, quản trị doanh nghiệp tốt hơn. Vì vậy, Việt Nam rất coi trọng công tác tham mưu chính sách của các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Bên cạnh những kết quả đạt được là cơ bản, cần thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế, bất cập, khó khăn, thách thức: sức ép lạm phát còn cao, giá dầu thô còn cao, đứt gãy chuỗi cung ứng; còn nhiều khó khăn, điểm nghẽn trong sản xuất kinh doanh, nhất là về xuất khẩu, thị trường, tiếp cận vốn, vướng mắc trên các thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp...; thị trường bất động sản, một số thị trường khác chưa vận hành thông suốt, hiệu quả chưa cao.

Nguồn nhân lực chất lượng cao còn hạn chế, nhất là cho các ngành, lĩnh vực mới nổi; chỉ tiêu tốc độ tăng năng suất lao động chưa đạt mục tiêu đề ra. Thủ tục hành chính một số lĩnh vực còn rườm rà; một số cơ chế, chính sách, quy định chậm được sửa đổi, chưa đáp ứng với tình hình thực tiễn; chi phí tuân thủ, logistics còn cao... Việt Nam đang nhận thức rõ điều này và mong cùng làm, cùng thẳng với các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Một số tồn tại, hạn chế đối với khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, chất lượng đầu tư, trình độ công nghệ và chuyển giao công nghệ ở một số dự án còn hạn chế. Tỷ lệ nội địa hóa còn thấp; sự liên kết giữa khu vực doanh nghiệp trong nước và khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài còn chưa thực

sự chặt chẽ, hiệu quả. Số lượng, quy mô các dự án đầu tư vào công nghệ cao, xanh, sạch, thân thiện môi trường còn khiêm tốn.

Còn có tình trạng một số địa phương chưa đáp ứng đủ nhu cầu nhân lực chất lượng cao cho các dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài quy mô lớn, công nghệ cao; còn phát sinh những bất cập trong quan hệ lao động, visa...

Nguyên nhân có cả hai chiều, về phía Việt Nam cần khắc phục; bên cạnh đó, Việt Nam mong muốn các doanh nghiệp nước ngoài, các đối tác tiếp tục cải thiện vốn đầu tư theo hướng tăng trưởng xanh, chuyển đổi số; chuyển giao công nghệ phục vụ tăng trưởng xanh; góp phần xây dựng thể chế để phát triển xanh, chuyển đổi số; đào tạo nguồn nhân lực, quản trị tiên tiến cho phát triển xanh, tăng trưởng xanh.

Mục tiêu tổng quát của năm 2024, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh phát triển nhanh và bền vững, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; chú trọng cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị - xã hội; tăng cường quốc phòng - an ninh; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế; gìn giữ môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước.

Thực tế những năm vừa qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng Việt Nam vẫn nỗ lực bảo đảm an sinh xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau; tỷ lệ hộ nghèo hiện nay giảm xuống còn 2,9%. Việt Nam thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, là bạn bè, đối tác tốt trên thế giới, vì hoà bình, hợp tác và phát triển; thực hiện đường lối kinh tế độc lập, tự chủ, hội nhập quốc tế sâu rộng, thực chất và hiệu quả; kết hợp nguồn lực bên trong và bên ngoài, phát triển hài hoà, hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm; Việt Nam thực hiện chính sách quốc phòng “4 không”; xây dựng nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh, tại diễn đàn WEF Davos (Thụy Sĩ) vừa qua có thảo luận nhiều về vấn đề tái thiết lòng tin, do đó, Việt Nam đưa ra 3 nội dung: đó củng cố lòng tin chiến lược giữa các quốc gia thông qua tăng cường đối thoại, thực hiện các cam kết tuân thủ luật pháp quốc tế và Hiến chương Liên Hợp Quốc, lấy đoàn kết thay cho chia rẽ, lấy đối thoại thay cho đối đầu, lấy hợp tác thay cho xung đột.

Thúc đẩy cải cách, tiếp cận toàn cầu, toàn dân trên tinh thần lợi ích hài hoà, rủi ro chia sẻ nhất là trong hậu quả đại dịch COVID-19, giải quyết vấn đề già hoá dân số, biến đổi khí hậu, hạn chế xung đột... Đây đều là những vấn đề mang tính toàn cầu, toàn dân do đó phải có cách giải quyết mang tính toàn cầu, toàn dân, không để ai bị bỏ lại phía sau trên tinh thần lợi ích hài hoà, rủi ro chia sẻ, tăng cường hợp tác.

Thủ tướng Chính phủ mong muốn các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, nhà đầu tư nước ngoài lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, chủ thể, luôn làm tốt bình đẳng xã hội, an sinh xã hội.

Về quan điểm phát triển về tăng trưởng xanh, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, Việt Nam xác định tăng trưởng xanh là một trong hai yếu tố cốt lõi (bao gồm: chuyển đổi số và tăng trưởng xanh) của quá trình cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng

cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh và phát triển nhanh, bền vững của nền kinh tế; kiên quyết không chấp nhận mô hình “tăng trưởng trước, dọn dẹp sau”; không tăng trưởng bằng mọi giá; chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ “nâu” sang “xanh”; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển hệ sinh thái xanh, kinh tế tuần hoàn, carbon thấp, chuyển đổi năng lượng...

Trên tinh thần đó, Việt Nam đã tham gia tích cực, có trách nhiệm trong thúc đẩy tăng trưởng xanh, phát triển bền vững: cam kết tại Hội nghị COP26 về phát thải ròng bằng 0 đến năm 2050; tham gia Sáng kiến Phát thải ròng bằng 0 châu Á (AZEC); Tuyên bố Chính trị thiết lập Đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng (JETP)...; ban hành nhiều Chiến lược, Quy hoạch, Kế hoạch về chuyển đổi xanh như: Chiến lược về biến đổi khí hậu; Kế hoạch hành động về tăng trưởng xanh; Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí carbon và khí methane; Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững; Quy hoạch điện VIII...; đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển bền vững 1 triệu ha lúa chuyên canh chất lượng cao, phát thải thấp vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Thủ tướng Chính phủ đề nghị cộng đồng doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, nhà đầu tư nước ngoài và các đối tác phát triển: khái quát bằng 2 cụm từ “3 tiên phong” và “3 đẩy mạnh”, đó là kêu gọi và mong muốn các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tiên phong trong tăng trưởng xanh.

Một là, tiên phong trong đổi mới trong nhận thức, tư duy, hành động trong tăng trưởng xanh.

Hai là, tiên phong trong chuyển giao công nghệ, ứng dụng khoa học công nghệ, thành tựu Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy đổi mới sáng tạo phục vụ tăng trưởng xanh.

Ba là, tiên phong trong triển khai các dự án, kế hoạch, chương trình hành động cụ thể để phục vụ tăng trưởng xanh hướng vào làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, xuất khẩu, tiêu dùng), bổ sung động lực tăng trưởng mới như chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức;

Đối với các đối tác phát triển, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh “3 đẩy mạnh” là: đẩy mạnh hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm, quản lý, tham vấn chính sách cho Việt Nam; trong đó, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên như chuyển đổi xanh, chuyển đổi số...; đẩy mạnh hỗ trợ tài chính, hỗ trợ kỹ thuật cho Việt Nam, tập trung vào các dự án có tính lan tỏa, đột phá, xoay chuyển tình thế; tìm kiếm và kết nối với các đối tác phù hợp; chú trọng huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính xanh; đẩy mạnh hợp tác về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, quản trị cho Việt Nam, nhất là lực lượng lao động chất lượng cao phục vụ các ngành kinh tế trụ cột, các lĩnh vực quan trọng, mới nổi.

Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, Việt Nam có “3 bảo đảm”: thứ nhất là đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài nói riêng, bảo đảm cho doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ổn định và phát triển theo hướng tăng trưởng xanh, xu thế lớn của thời đại như chống biến đổi khí hậu, già hoá dân số, cạn kiệt tài nguyên; thứ hai là bảo đảm về độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội để các nhà đầu tư yên tâm làm ăn lâu dài;

Thứ ba là bảo đảm ổn định về năng lượng, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, hệ sinh thái về chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế số.

“3 đẩy mạnh”: thứ nhất là đẩy mạnh đột phá về thể chế, xây dựng luật pháp, Nghị định, Thông tư phù hợp; thứ hai là đột phá về hạ tầng, gồm hạ tầng kinh tế, xã hội, y tế, giao thông, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số; đột phá về cải cách hành chính, đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu.

“3 tăng cường”: thứ nhất là tăng cường lòng tin giữa doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài nói riêng với các cấp chính quyền; thứ hai là tăng cường tính công khai, minh bạch, bình đẳng, tăng cường phòng, chống tham nhũng tiêu cực; thứ ba là tăng cường sự hỗ trợ doanh nghiệp phát triển nhanh và bền vững, hướng vào tăng trưởng xanh, chuyển đổi số, hợp tác công tư.

Với một tinh thần hợp tác cùng thắng, “lợi ích hài hoà, rủi ro chia sẻ”, Thủ tướng Chính phủ nêu rõ, trong quá trình phát triển, có cái được, chưa được, các doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài cũng có cái được, chưa được, nhưng quan trọng là chúng ta cùng chia sẻ, thấu hiểu, bảo đảm lợi ích, từ đó tìm ra giải pháp tháo gỡ. Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh tinh thần đã nói là phải làm, đã cam kết phải thực hiện, ra hiệu quả, “cân, đong, đo, đếm” được. Diễn đàn này thực sự chân thành vì lợi ích của hai bên, vì mục tiêu hoà bình, hợp tác và phát triển.

Nguồn: vov.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TRẦN HỒNG HÀ: GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO LÀ TIỀN ĐỀ, ĐỘNG LỰC CHUYỂN ĐỔI KINH TẾ

Phát biểu tại Phiên họp Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực nghe và cho ý kiến dự thảo Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn đến 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 (Chiến lược) diễn ra sáng ngày 19/3/2024, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà nêu rõ: Phát triển nguồn nhân lực chính là sự gợi mở tư duy đột phá, đổi mới cho ngành Giáo dục, tận dụng công nghệ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, kinh tế số, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

"Mục tiêu cuối cùng là tạo ra nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của một thế giới đang phát triển và hội nhập toàn cầu", Phó Thủ tướng Chính phủ trao đổi và cho rằng Chiến lược cần có điểm nhấn, nhiệm vụ trọng tâm, tư duy cốt lõi; kiên trì định hướng, quan điểm, mục tiêu, giải pháp đúng đắn nhưng cũng có sự thay đổi, đột phá.

Việc triển khai Chiến lược phải huy động sự tham gia của cả hệ thống, trong đó có khối tư nhân để nguồn lực xã hội cùng với Nhà nước tăng đầu tư, hiệu quả cho giáo dục. Trong đó, cần tính đến cấu trúc của nền kinh tế, các ngành công nghiệp trong tương lai, trách nhiệm của các doanh nghiệp trong tham gia vào quá trình hoạch định mục tiêu, yêu cầu đặt ra đối với ngành giáo dục.

Cập nhật những yêu cầu mới về nguồn nhân lực

Theo dự thảo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, mục tiêu của "Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2030, tầm nhìn đến 2045" là phát triển con người Việt Nam toàn diện, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, tạo lập thế hệ người Việt Nam mới sống lương thiện, giàu khát vọng, có đầy đủ phẩm chất, trí tuệ, tài năng, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao để thực hiện thành công mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đất nước phồn vinh và hạnh phúc.

Xây dựng hệ thống giáo dục mở, công bằng và bình đẳng, phục vụ học tập suốt đời, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, đến năm 2030 đạt trình độ tiên tiến của khu vực châu Á.

Các mục tiêu cụ thể được xác định cho từng bậc học. Trong đó, ở bậc mầm non, phấn đấu 100% số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo vào năm 2030, số cơ sở giáo dục mầm non tư thục đạt 30%. Đối với giáo dục phổ thông, phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ hoàn thành cấp tiểu học đạt 99,7%, trung học cơ sở đạt 99%, trung học phổ thông đạt 95%. Trong giáo dục đại học, phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 260 sinh viên/vạn dân, số cơ sở giáo dục đại học tư thục đạt 35% với số sinh viên theo học đạt 25%.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Kim Sơn cho biết, dự thảo Chiến lược phát triển giáo dục 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 tiếp thu những nội dung trong quá trình tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, đánh giá 5 năm đổi mới đối với giáo dục phổ thông, cập nhật nhu cầu nguồn nhân lực tương lai...

Tại phiên họp, các ủy viên Hội đồng đã phân tích mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đặt ra trong dự thảo Chiến lược, trên cơ sở kết quả đã đạt được, cùng những tồn tại, hạn chế và thách thức đang đặt ra sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; những quan điểm, mục tiêu mới của Đảng, Nhà nước về nguồn nhân lực đáp ứng kinh tế số, dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, công nghiệp chip, bán dẫn, năng lượng mới,... trong bối cảnh thế giới chuyển từ năng lượng hoá thạch sang năng lượng xanh, năng lượng tái tạo, thực hiện cam kết giảm phát thải ròng khí nhà kính bằng 0.

Theo đó, trong Nghị quyết số 29-NQ/TW có những mục tiêu đang đúng hướng, đúng tiến độ thì cần kế thừa; nhóm mục tiêu chưa trúng, chưa đúng hoặc giải pháp triển khai chưa toàn diện, khả thi, Chiến lược cần đưa ra các mục tiêu mới, giải pháp bứt phá nhằm đáp ứng theo yêu cầu nhân lực hiện nay.

GS. TS. Nguyễn Văn Minh, Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đề nghị, cần xác định trách nhiệm cụ thể của các bên liên quan (Bộ, ngành, địa phương, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, gia đình, xã hội...) trong thực hiện Chiến lược; lựa chọn những khâu thay đổi, đột phá.

Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Trần Hồng Thái cho rằng, khâu đột phá đầu tiên của Chiến lược là tạo môi trường đào tạo công bằng đối với người học lẫn cơ sở giáo dục; bổ sung các nội dung về giáo dục nghề nghiệp; tăng cường vai trò của gia đình...

Từ ý kiến của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Văn Hiếu, Phó Thủ tướng Chính phủ cho rằng, các địa phương đi đầu trong phát triển kinh tế, xã hội cần

mạnh dạn "đi trước, làm thử" những cơ chế, chính sách mới trong trong lĩnh vực giáo dục với mục tiêu cao hơn, lộ trình thực hiện sớm hơn.

Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hoá - Giáo dục của Quốc hội Nguyễn Thị Mai Hoa cho rằng, Chiến lược phát triển giáo dục phải gắn kết với chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp, tạo thành hệ thống giáo dục mở, liên thông.

Lộ trình, kế hoạch, nguồn lực, giải pháp thực hiện rõ ràng, đồng bộ, trọn gói

Kết luận Phiên họp, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà nhấn mạnh, Chiến lược có tầm quan trọng, ảnh hưởng lớn đến chính sách giáo dục và phát triển nguồn nhân lực.

Chiến lược phải kiên trì thực hiện quan điểm, mục tiêu trong Nghị quyết số 29-NQ/TW về cơ sở giáo dục, đào tạo, người dạy, người học,... Từ đó, xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp mới, đột phá về chương trình, tiêu chuẩn, tiêu chí cơ sở vật chất, nguồn nhân lực... đối với từng bậc học (phổ thông, học nghề, đại học, sau đại học).

Hoạt động giáo dục, đào tạo phải gắn kết giữa cung cấp kiến thức, kỹ năng và tư duy tự học, giữa thực học và thực nghiệp, nhằm đáp ứng yêu cầu chất lượng nguồn nhân lực trong tình hình mới, cũng như quá trình chuyển đổi mô hình kinh tế.

"Giáo dục, đào tạo phải là tiền đề, động lực cho chuyển đổi kinh tế", Phó Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh và cho rằng, cần sử dụng hiệu quả các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, để hình thành hệ thống giáo dục mở, liên thông về chương trình, nội dung, tiêu chuẩn đánh giá, thi cử... hướng tới xây dựng xã hội học tập suốt đời.

Phó Thủ tướng Chính phủ đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện Chiến lược với cách tiếp cận khoa học, bài bản, khả thi; có lộ trình, kế hoạch, nguồn lực, giải pháp rõ ràng, đồng bộ, trọn gói; xác định rõ trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong dự báo nhu cầu, yêu cầu chất lượng nguồn nhân lực, trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội,... trong quá trình thực hiện Chiến lược.

Nguồn: baohinhphu.vn

NGÀNH NGOẠI GIAO: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ

Phát biểu tại Tọa đàm đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số trong ngành Ngoại giao diễn ra chiều ngày 21/3/2024, tại Nhà khách chính phủ, Hà Nội, Thứ trưởng Lê Thị Thu Hằng cho biết, thời gian qua, công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ và Bộ Nội vụ đã có những chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời. Đồng thời, các công tác này cũng được lãnh đạo Bộ quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, coi đây là một trong những trọng tâm công tác đóng góp quan trọng vào việc hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được giao.

Chuyển đổi số là một xu hướng tất yếu trong bối cảnh hiện nay, đồng thời có ý nghĩa thiết thực đối với ngành Ngoại giao. Thứ trưởng cho biết, quán triệt quan điểm lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả công tác, các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính luôn được cung cấp nguồn lực để triển khai thành công, tạo thuận lợi cho cả người dân và cán bộ thực hiện thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công. Trong đó, để đẩy mạnh việc cải cách thủ tục hành chính, cải cách hành chính và chuyển đổi số, Bộ Ngoại giao đã thành lập ban chỉ đạo để kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan.

Các đơn vị chức năng của Bộ đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ hiệu quả của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ trong tham vấn, triển khai các nội dung, các mảng công tác liên quan.

Theo Thứ trưởng, các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao, đặc biệt là các đơn vị có thủ tục hành chính, luôn chú trọng việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức về cải cách hành chính theo nhiều hình thức đa dạng như tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề trao đổi kinh nghiệm, phát huy ý tưởng cải cách hành chính trong cán bộ công chức; tăng cường công tác đào tạo các kỹ năng nghiệp vụ, giao tiếp, ứng xử cho cán bộ công chức trong thực hiện nhiệm vụ; nâng cao nhận thức về thái độ và trách nhiệm của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính.

Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đã mang lại kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ và các đơn vị, nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho người dân và tổ chức. Đặc biệt, đối với các đơn vị cung cấp các dịch vụ công, Bộ Ngoại giao không ngừng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp các dịch vụ công trực tuyến về lĩnh vực lãnh sự ở trong và ngoài nước. Qua đó, tạo thuận lợi hơn nữa cho người dân và doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế; đồng thời thực hiện tốt việc công khai minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính.

Tuy nhiên, công tác cải cách thủ tục hành chính, cải cách hành chính và chuyển đổi số còn tồn tại một số khó khăn, tồn tại, mặc dù được quan tâm dành nguồn lực, tài chính, song còn chưa đáp ứng được thực tiễn, dẫn đến kết quả triển khai công tác cải cách hành chính một số mặt còn chậm, chưa đáp ứng với yêu cầu của Chính phủ và yêu cầu xây dựng ngành Ngoại giao chuyên nghiệp, toàn diện, hiện đại.

Tại Tọa đàm, các đại biểu đã có các tham luận, thảo luận về việc hiện đại hóa cải cách hành chính, những yêu cầu hiện nay và khuyến nghị cho Bộ Ngoại giao, đồng thời chia sẻ kinh nghiệm triển khai chuyển đổi số trong công tác cải cách thủ tục hành chính tại bộ, ngành và gợi ý cho Bộ Ngoại giao.

Các đại biểu cũng chia sẻ về một số điểm mới trong Kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số phiên bản 3.0 và gợi ý cập nhật, điều chỉnh cho Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Ngoại giao. Đồng thời, đề xuất về thực trạng giải quyết một số điểm nghẽn trong cải cách thủ tục hành chính, công tác phối hợp kết nối Cổng dịch vụ công của Bộ Ngoại giao với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và hệ thống xác thực định danh điện tử đã được trao đổi tại tọa đàm.

Nguồn: baoquocte.vn

BỘ TƯ PHÁP: ĐỀ XUẤT THÍ ĐIỂM CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP TẠI CẤP HUYỆN ĐỂ GIẢM TẢI, TẠO THUẬN LỢI CHO NGƯỜI DÂN

Trước nhu cầu ngày càng tăng của người dân, công tác cấp phiếu lý lịch tư pháp đã được các địa phương triển khai nhiều giải pháp nhằm đáp ứng nhu cầu, song trung bình hằng năm, toàn quốc vẫn có khoảng 2% trường hợp bị trễ hạn.

Để từng bước giải quyết tình trạng này, Bộ Tư pháp đã đề xuất thí điểm thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp tại cấp huyện trong 2 năm, trước mắt ở TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và tỉnh Nghệ An. Chủ trương khi được triển khai chắc chắn sẽ giúp giảm tải, tạo thuận lợi hơn cho người dân.

Đề xuất phân cấp tại 3 địa phương

Luật Lý lịch tư pháp năm 2009 quy định cơ quan có thẩm quyền cấp phiếu lý lịch tư pháp bao gồm Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia (Bộ Tư pháp) và Sở Tư pháp cấp tỉnh. Trong bối cảnh nhu cầu của người dân tăng cao, nhưng nguồn nhân lực, trang thiết bị, cơ sở vật chất của Sở Tư pháp cấp tỉnh còn hạn chế, việc tiếp nhận một số lượng lớn hồ sơ đã gây tình trạng quá tải.

Ghi nhận của phóng viên Báo Hànộimới tại Hà Nội, đã có thời điểm trong năm 2023, lượng người tới Sở Tư pháp TP. Hà Nội xác minh lý lịch tư pháp tăng đột biến, gây quá tải trong khâu xử lý. Không ít người phải đi từ 4 - 5h sáng đến Sở Tư pháp lấy số thứ tự, nhiều người tới 4 lần mới đến lượt làm hồ sơ,...

Theo Bộ Tư pháp, TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và tỉnh Nghệ An là 3 địa phương có số lượng yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp lớn nhất cả nước. Chỉ tính riêng giai đoạn 2021 - 2023, trung bình mỗi năm TP. Hà Nội cấp hơn 51.000 phiếu, tỉnh Nghệ An cấp 56.900 phiếu, TP. Hồ Chí Minh cấp 95.000 phiếu.

Để đơn giản hóa thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý, Bộ Tư pháp đã đề nghị phân cấp thẩm quyền cấp phiếu lý lịch tư pháp cho Phòng Tư pháp cấp huyện thực hiện, sử dụng nguồn nhân lực sẵn có của Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn 3 địa phương có số lượng yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp lớn nhất nước là TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và tỉnh Nghệ An.

Tại cuộc họp báo cáo về chủ trương thí điểm cấp phiếu lý lịch tư pháp vừa diễn ra, Phó Giám đốc Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia, Bộ Tư pháp Đỗ Thị Thúy Lan cho biết, Bộ Tư pháp đã bổ sung tiêu chí để lựa chọn Phòng Tư pháp nhằm bảo đảm việc thí điểm hiệu quả, có cơ sở đánh giá, tổng kết; quy định cụ thể về cơ chế phối hợp giữa Phòng Tư pháp và các cơ quan có liên quan trong tra cứu, xác minh thông tin cấp phiếu lý lịch tư pháp. Bộ Tư pháp cũng đề xuất thời gian thực hiện thí điểm đối với chính sách này là 2 năm. Đây là lộ trình đủ cho các địa phương chuẩn bị nguồn lực tổ chức triển khai thực hiện, đồng thời có thời gian

cho công tác sơ kết, tổng kết trước khi đề xuất sửa đổi quy định của Luật Lý lịch tư pháp, áp dụng trên phạm vi cả nước.

Tăng tính chủ động của chính quyền địa phương

Theo Bộ Tư pháp, số lượng Phòng Tư pháp được áp dụng thí điểm ít nhất là 1/3 trong tổng số Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, TP. Hà Nội; riêng tỉnh Nghệ An ít nhất là 5 Phòng Tư pháp. Danh sách Phòng Tư pháp thực hiện thí điểm được Chính phủ xem xét, quyết định trên cơ sở đề xuất của TP. Hồ Chí Minh, TP. Hà Nội và tỉnh Nghệ An.

Đón nhận thông tin trên, luật gia Lê Quang Vững cho rằng, việc phân cấp thẩm quyền cấp phiếu lý lịch tư pháp cho Phòng Tư pháp cấp huyện thực hiện là giải pháp cần thiết, phù hợp với tinh thần tăng cường phân cấp cho địa phương trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng tính chủ động của chính quyền địa phương trong công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính. Tuy nhiên, do nội dung này chưa có trong quy định pháp luật hiện hành. Vì vậy, để triển khai, Bộ Tư pháp cần sớm xây dựng dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về việc thí điểm phân cấp việc cấp phiếu lý lịch tư pháp cho Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện tại TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và tỉnh Nghệ An.

Cùng quan điểm, ông Đoàn Nam (ở phường Ngọc Thụy, quận Long Biên) nhận định, đã có thời điểm người dân phải xếp hàng từ rất sớm để nộp hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp tại Hà Nội, gây bức xúc trong dư luận. TP. Hà Nội đang có 30 đơn vị hành chính cấp huyện. Việc thí điểm phân cấp về cơ sở trên địa bàn thành phố không những góp phần tránh quá tải cho bộ phận “một cửa” Sở Tư pháp, mà còn tạo thuận lợi hơn cho người dân làm thủ tục nhanh gọn ngay tại địa bàn mình sinh sống.

Với quan điểm đẩy nhanh phân cấp, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, trong báo cáo gửi Bộ Tư pháp mới đây, TP. Hà Nội cũng kiến nghị thí điểm phân cấp việc cấp phiếu lý lịch tư pháp cho Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện tại tất cả các quận, huyện, thị xã.

Nguồn: hanoimoi.vn

MỘT SỐ ĐỀ XUẤT MỚI:

*** Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang dự thảo Luật Việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; phù hợp với các cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia, góp phần thúc đẩy phát triển thị trường lao động, hướng tới bảo đảm việc làm bền vững cho tất cả lao động.**

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cho biết, Luật Việc làm số 38/2013/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 16/11/2013, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2015. Lần đầu tiên Việt Nam có một văn bản luật quy định đầy đủ, điều chỉnh toàn diện các quan hệ về việc làm và thị trường lao động, mở

rộng độ bao phủ, điều chỉnh các chính sách lao động, việc làm đến toàn bộ lực lượng lao động (bao gồm cả đối tượng lao động có giao kết và không có giao kết hợp đồng lao động).

Tuy nhiên, qua quá trình triển khai thực hiện Luật Việc làm đã bộc lộ những khó khăn, hạn chế, bất cập như:

Thứ nhất, một số các quy định, chính sách của Luật Việc làm năm 2013 chưa đảm bảo sự phù hợp, thống nhất với quy định của các văn bản hiện hành có liên quan như: (i) Các quy định về đăng ký và quản lý lao động, về độ tuổi người lao động chưa phù hợp với Bộ Luật Lao động 2019; (ii) Quy định, chính sách về bảo hiểm thất nghiệp chưa thống nhất với Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; (iii) Quy định về điều kiện thành lập trung tâm dịch vụ việc làm không còn phù hợp với quy định tại Luật Quy hoạch năm 2017. Bên cạnh đó, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 đang trong quá trình sửa đổi, đã trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023), trong đó có một số nội dung liên quan về bảo hiểm thất nghiệp cần sửa đổi trong Luật Việc làm để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ.

Thứ hai, các quy định, chính sách của Luật Việc làm 2013 chưa kịp thời đáp ứng các yêu cầu của phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể: hiện nay chưa có quy định chính sách trong việc chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong thông tin thị trường lao động, dịch vụ việc làm; thiếu các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển việc làm sáng tạo, việc làm trong bối cảnh kinh tế số, chuyển đổi số; chưa có quy định, chế tài bảo vệ quyền lợi của người lao động cũng như xử lý cụ thể đối với các hành vi giao dịch việc làm trên môi trường điện tử...

Thứ ba, một số quy định của Luật Việc làm năm 2013 chưa bám sát phù hợp với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Xuất phát từ những lý do, yêu cầu nêu trên, theo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội việc sửa đổi Luật Việc làm là rất cần thiết trong bối cảnh hiện nay.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất dự thảo Luật Việc làm gồm 8 Chương, 145 Điều (Luật Việc làm năm 2013 gồm 7 Chương và 62 Điều). Bên cạnh các quy định chung, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất các quy định cụ thể về chính sách hỗ trợ tạo việc làm (25 Điều); đăng ký lao động (14 Điều); hệ thống thông tin thị trường lao động (9 Điều); phát triển kỹ năng nghề và đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia (27 Điều); dịch vụ việc làm (10 Điều); bảo hiểm thất nghiệp (49 Điều);...

*** Bộ Tài chính đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.**

Theo đó, dự thảo thông tư này sửa đổi, bổ sung một số điều của 4 Thông tư gồm: Thông tư số 120/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giao dịch cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch và chứng chỉ quỹ, trái phiếu doanh nghiệp, chứng quyền có bảo đảm niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán; Thông tư số 119/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng

Bộ Tài chính quy định về hoạt động của công ty chứng khoán và Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Việc bổ sung, sửa đổi một số quy định tại các thông tư này nhằm tháo gỡ một số nút thắt quan trọng, đáp ứng các tiêu chí nâng hạng thị trường chứng khoán của tổ chức xếp hạng.

Dự thảo Thông tư bổ sung quy định: Giao dịch không ký quỹ 100% tiền của nhà đầu tư tổ chức nước ngoài. Theo đó, công ty chứng khoán được nhận lệnh giao dịch mua chứng khoán của khách hàng là nhà đầu tư tổ chức nước ngoài khi tài khoản của khách hàng không đủ 100% giá trị lệnh đặt.

Công ty chứng khoán thực hiện đánh giá năng lực của khách hàng để xác định mức ký quỹ theo thỏa thuận tại hợp đồng ký kết giữa công ty chứng khoán và khách hàng.

Nhà đầu tư tổ chức nước ngoài thực hiện ký quỹ bằng tiền và thanh toán đầy đủ đối với giao dịch mua chứng khoán.

Trường hợp nhà đầu tư tổ chức nước ngoài thiếu tiền thanh toán, công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư đặt lệnh chịu trách nhiệm thanh toán đối với phần thiếu hụt thông qua tài khoản tự doanh, ngoại trừ trường hợp quy định. Công ty chứng khoán thực hiện bán chứng khoán ngay khi chứng khoán về tài khoản tự doanh của mình. Chênh lệch phát sinh từ việc xử lý cho trường hợp này được thực hiện theo thỏa thuận tại hợp đồng giữa công ty chứng khoán và khách hàng.

Ngân hàng lưu ký nơi nhà đầu tư tổ chức nước ngoài mở tài khoản lưu ký chứng khoán chịu trách nhiệm thanh toán số tiền thiếu hụt trong trường hợp xác nhận sai số dư tiền gửi của khách hàng với công ty chứng khoán dẫn tới thiếu tiền thanh toán giao dịch chứng khoán. Trong trường hợp cần thiết để ổn định thị trường, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có quyền tạm ngừng dịch vụ giao dịch không ký quỹ 100% tiền của nhà đầu tư tổ chức nước ngoài.

*** Bộ Tư pháp đang dự thảo Thông tư quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý.**

Theo dự thảo, viên chức trợ giúp viên pháp lý được đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây: (i) Được cấp có thẩm quyền cử dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý theo quy định của pháp luật. (ii) Đang giữ chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý hạng thấp hơn hạng liền kề với hạng đăng ký dự xét thăng hạng. (iii) Được đánh giá xếp loại chất lượng viên chức ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề với năm nộp hồ sơ dự xét thăng hạng; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật. (iv) Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý theo quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BTP ngày 05/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định mã số, tiêu chuẩn và xếp lương đối với chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý. (v) Đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý

ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý hiện giữ theo quy định tại Thông tư số 05/2022/TT-BTP.

Dự thảo nêu rõ, viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trợ giúp viên pháp lý là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định trên, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng phê duyệt kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

Trường hợp cơ quan, đơn vị cử số lượng viên chức trợ giúp viên pháp lý dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau: 1. Viên chức được khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên hoặc đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc đối với toàn bộ hoặc một phần thành tích đạt được về nghề nghiệp trợ giúp viên pháp lý; 2. Viên chức có số vụ việc tham gia tố tụng thành công tại Tòa án cấp cao, Tòa án quân sự Trung ương nhiều hơn; 3. Viên chức được khen thưởng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương đối với toàn bộ hoặc một phần thành tích đạt được về nghề nghiệp trợ giúp viên pháp lý; 4. Viên chức có số vụ việc tham gia tố tụng thành công tại Tòa án nhân dân cấp tỉnh, cấp quân khu nhiều hơn; 5. Viên chức có số vụ việc tham gia tố tụng (đã kết thúc) nhiều hơn; 6. Viên chức là nữ; 7. Viên chức là người dân tộc thiểu số; 8. Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh); 9. Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức trợ giúp viên pháp lý thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp có văn bản trao đổi với người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức và quyết định người trúng tuyển theo đề nghị của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý viên chức trợ giúp viên pháp lý. Trường hợp xét thứ tự ưu tiên trúng tuyển tại điểm (1) và (3) nêu trên mà viên chức có thành tích khen thưởng bằng nhau thì căn cứ vào số lượng khen thưởng tích lũy để tính thứ tự ưu tiên.

*** Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào dự thảo Thông tư ban hành biểu mẫu thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và quy định về nội dung thông tin, việc cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã.**

Theo dự thảo, công tác xây dựng, cập nhật, khai thác và quản lý Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã được thực hiện thống nhất, đồng bộ, khoa học, phản ánh đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; bảo đảm tập trung tối đa nguồn lực, rút ngắn thời gian trong việc thu thập, chỉnh sửa, cập nhật, khai thác thông tin.

Cơ sở dữ liệu về hợp tác xã được lưu trữ, bảo mật, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo quy định của pháp luật. Việc xây dựng, quản lý, sử dụng, khai thác tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan.

Định kỳ trước ngày 15/01 hàng năm, tổ hợp tác cập nhật thông tin đến thời điểm 31/12 của năm trước theo biểu tại Phụ lục V-1, hợp tác xã cập nhật thông tin đến thời điểm 31/12

của năm trước theo biểu tại Phụ lục V-2, liên hiệp hợp tác xã cập nhật thông tin đến thời điểm 31/12 của năm trước theo biểu tại Phụ lục V-3.

Nội dung thông tin yêu cầu trung thực, đầy đủ, chính xác bằng văn bản (khi chưa có Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã) hoặc bằng dữ liệu điện tử trên Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã (sau khi hệ thống được chính thức đưa vào khai thác, sử dụng).

Khi Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã chưa chính thức đưa vào khai thác, sử dụng thì tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cập nhật thông tin đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện quản lý, vận hành Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã, sử dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu về hợp tác xã để tổng hợp, phân tích các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về hợp tác xã, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; kết nối, chia sẻ dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu về hợp tác xã với các hệ thống thông tin khác và khai thác thông tin theo quy định của pháp luật.

Bộ, ngành, địa phương được khai thác, sử dụng dữ liệu tổng hợp, phân tích chung, dữ liệu về hợp tác xã của bộ, ngành, địa phương mình trong Cơ sở dữ liệu về hợp tác xã; các dữ liệu này được chia sẻ mặc định để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ.

Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được khai thác dữ liệu của hệ thống; được truy cập, sử dụng và khai thác dữ liệu trên Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã đối với các dữ liệu dùng chung và tuân thủ việc khai thác, sử dụng theo quy định của pháp luật.

Dự thảo nêu rõ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện tạo lập tài khoản truy cập cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh và cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu về hợp tác xã tại các bộ, ngành liên quan có chức năng quản lý nhà nước về tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh thực hiện tạo lập tài khoản truy cập cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện thực hiện tạo lập tài khoản truy cập cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác.

Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu về hợp tác xã có trách nhiệm tạo lập tài khoản truy cập, thực hiện cấp, hạn chế, mở rộng hoặc hủy quyền truy cập của tài khoản và thực hiện giao nhiệm vụ bằng văn bản cho cán bộ, công chức, viên chức được giao quản lý Cơ sở dữ liệu về hợp tác xã.

*** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lấy ý kiến góp ý của Nhân dân vào một số đề xuất mới. Cụ thể:**

- Dự thảo Thông tư quy định về việc xây dựng và thực hiện lộ trình tuân thủ các quy định về giới hạn góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng, công ty con của tổ chức tín dụng.

- Dự thảo Thông tư quy định về bao thanh toán và dịch vụ khác liên quan đến bao thanh toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thay thế Thông tư số 02/2017/TT-NHNN.

- Dự thảo Thông tư bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành.

- Dự thảo Thông tư quy định về cung ứng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.
- Dự thảo Thông tư quy định về hoạt động cho thuê tài chính của tổ chức tín dụng phi ngân hàng.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

HÀ NỘI: MỞ RỘNG KÊNH THÔNG TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ngày 21/3/2024, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về 'Kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và triển khai Đề án 06/Chính phủ' trên địa bàn TP. Hà Nội năm 2024.

Kế hoạch nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn Thủ đô về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác kiểm soát thủ tục hành chính, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố, công tác cải cách thủ tục hành chính trọng tâm và thực hiện Đề án 06/Chính phủ đảm bảo hiệu quả và tính minh bạch của bộ máy hành chính.

Đồng thời, triển khai hiệu quả Đề án 06 với tinh thần “Hoàn thiện thể chế, hạ tầng, số hóa dữ liệu, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đẩy mạnh triển khai Đề án 06 phục vụ hiệu quả người dân, doanh nghiệp”; có trọng tâm, trọng điểm, theo phương châm dữ liệu phải “đúng, đủ, sạch, sống”, đảm bảo an ninh, an toàn thông tin; nâng cao chất lượng cung cấp và sử dụng dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh các tiện ích khai thác dữ liệu dân cư nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tạo nền tảng phục vụ phát triển ứng dụng công dân số.

Cùng với đó, tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính; áp dụng các kinh nghiệm, phương pháp tiên tiến của quốc tế và các địa phương để thí điểm triển khai một số nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, tạo đà để nhân rộng triển khai trong năm 2025 và giai đoạn tiếp theo. Đặc biệt, mở rộng kênh thông tin để người dân, doanh nghiệp được tiếp cận đầy đủ, chính xác, minh bạch thông tin về cải cách hành chính, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền; công tác thông tin tuyên truyền cần kịp thời, gắn liền với các hoạt động, sự kiện liên quan.

Về nhiệm vụ cụ thể, Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội Hà Nội yêu cầu triển khai công tác thông tin, tuyên truyền thiết thực, hiệu quả; phổ biến nội dung về kiểm soát thủ tục hành chính và nội dung, quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung)...

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền việc triển khai các kế hoạch trọng tâm của TP. Hà Nội trong năm 2024 về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông... Kết hợp đa dạng hóa hình thức thông tin để giúp các cơ quan, doanh nghiệp và người dân hiểu về tầm quan trọng, vai trò, mục tiêu của công tác kiểm soát thủ tục hành chính và cải cách thủ tục hành chính...

Bên cạnh đó, tăng cường tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân Thủ đô về ý nghĩa, mục tiêu, tầm quan trọng của công tác

cải cách thủ tục hành chính, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số và việc giải quyết các thủ tục hành chính và các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công thành phố, Cổng dịch vụ công quốc gia.

* TP. Hà Nội: Cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến toàn trình

Vừa qua, Sở Tư pháp TP. Hà Nội cho biết đã xây dựng Hướng dẫn khai thông tin và nộp hồ sơ cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến toàn trình.

Theo đó, cá nhân và tổ chức thuộc đối tượng cấp phiếu lý lịch tư pháp thuộc thẩm quyền của Sở Tư pháp thực hiện kê khai hồ sơ trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công của TP. Hà Nội; thanh toán lệ phí trực tuyến qua tài khoản ngân hàng.

Triển khai theo hướng trên sẽ không phải đến trực tiếp Sở Tư pháp, đồng thời có thể đăng ký nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc đăng ký nhận kết quả tại Sở Tư pháp. Qua đó, góp phần đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi, giảm thời gian, chi phí xã hội cho người dân, tổ chức.

Sở Tư pháp đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã đẩy mạnh tuyên truyền nội dung Hướng dẫn trên đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn qua cổng, trang thông tin điện tử, hội nghị giao ban và các hình thức khác phù hợp.

Về phía Sở Tư pháp đã có hướng dẫn chi tiết kê khai thông tin, nộp hồ sơ yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến toàn trình tại Trang thông tin điện tử của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thành phố <https://pbgdpl.hanoi.gov.vn/> và Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp Hà Nội <https://sotuphap.hanoi.gov.vn>.

Nguồn: hanoimoi.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÌN KẾT QUẢ TỪ NHỮNG CON SỐ

Năm 2023, TP. Hồ Chí Minh đã hoàn thành 88/88 nhiệm vụ về cải cách hành chính, tỷ lệ 100%. Kết quả này là minh chứng cho nỗ lực của cả hệ thống chính trị trong thời gian qua. Tuy nhiên, TP. Hồ Chí Minh không tự mãn mà đã nhanh chóng bắt tay ngay vào thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong năm 2024 với những mục tiêu cao hơn bởi, nếu đứng im sẽ bị tụt lại.

Nhiều mô hình hay

Thời gian qua, Quận 1 đã mở rộng mô hình “Tiếp nhận thủ tục hành chính không giấy” gắn với ký kết hợp tác dịch vụ đảm bảo với Bưu chính công ích và tích hợp thanh toán trực tuyến thông qua trung gian đối với thủ tục hành chính toàn trình; tiếp nhận thủ tục hành chính “Không giấy” trên địa bàn Quận 1. Nhờ đó, tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến

các năm từ 2019 đến 2023 đều đạt trên 92%. Thời gian hoàn thành đăng ký giảm từ 5 phút xuống còn 1 - 2 phút.

Các thông tin trên Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân của người dân được hệ thống bóc, tách và điền sẵn, giúp giảm tỷ lệ từ chối do sai thông tin. Tỷ lệ từ chối tiếp nhận do sai sót năm giảm từ 29% vào năm 2019 xuống còn 13% vào năm 2023.

Quận cũng triển khai giải pháp cấp giấy phép điện tử đối với thủ tục cấp phép tạm sử dụng vỉa hè, cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đảm bảo phù hợp về quy định pháp lý hiện hành đối với giấy phép điện tử, giúp giảm chi phí cho người dân đối với việc lưu trữ và hạn chế rủi ro làm mất, làm hư hỏng giấy phép...

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 1 Mai Thị Hồng Hoa cho biết, quận xác định công nghệ thông tin vừa là phương tiện, vừa là giải pháp hữu hiệu trong thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công, nhằm nâng hiệu quả phục vụ người dân. Quận khai thác tối đa các phần mềm ứng dụng, đồng bộ dữ liệu, chia sẻ dữ liệu dùng chung phục vụ cho công tác quản lý nhà nước.

“Các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin phải giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, giảm số lượng giấy tờ không cần thiết, giảm thời gian và công sức đi lại, tạo sự chủ động cho người dân”, bà Hoa nói.

Còn tại Sở Công Thương, bình quân mỗi năm tiếp nhận trên 90.000 hồ sơ hành chính tương đương khoảng 350 - 400 hồ sơ/ngày. Trước khi đẩy mạnh thực hiện việc nộp hồ sơ trực tuyến và ứng dụng chữ ký số trong giải quyết thủ tục hành chính, bình quân hàng ngày có khoảng hơn 300 khách hàng đến thực hiện thủ tục hành chính tại Sở dẫn đến áp lực lên cán bộ và gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Trước thực trạng đó, Sở đã khẩn trương triển khai các giải pháp ứng dụng chữ ký số phục vụ công tác chỉ đạo điều hành cũng như giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

Khi người dân, doanh nghiệp có nhu cầu nộp hồ sơ hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở, chỉ cần truy cập vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính TP. Hồ Chí Minh, hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia, đăng nhập vào tài khoản đã được cấp, chọn thủ tục cần thực hiện, sau đó scan bộ hồ sơ, sử dụng chữ ký số, đính kèm file đã ký số và tiến hành gửi đi. Sau đó, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở sẽ truy cập vào tài khoản đã được cấp, tiến hành kiểm tra hồ sơ doanh nghiệp đã nộp, tiếp nhận và xử lý.

Kết quả xử lý hồ sơ là file văn bản có chữ ký số của Sở Công Thương. File kết quả sẽ được gửi tự động vào tài khoản của doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính.

Qua thực tiễn triển khai, năm 2023, tổng số hồ sơ tiếp nhận có sử dụng chữ ký số lên đến hơn 88.500/91.700 hồ sơ, đạt tỷ lệ 96.5%. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có chữ ký số đạt 100%. Tổng số văn bản phát hành có sử dụng chữ ký số: 9.289/ 9.289 văn bản, đạt tỷ lệ 100%. 75% công chức có chữ ký số cá nhân.

Phó Giám đốc Sở Công Thương Lê Huỳnh Minh Tú cho biết thêm: “Kể từ khi triển khai áp dụng chữ ký số, đã mang lại nhiều tiện ích cho người dân, doanh nghiệp nói chung và Sở Công Thương nói riêng. Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính một

cách nhanh chóng, thuận tiện, mọi lúc mọi nơi; đồng thời cũng giảm áp lực cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả”.

Tuy nhiên, ông Lê Huỳnh Minh Tú cũng cho biết, trong thực tế việc triển khai cũng còn những hạn chế nhất định, ảnh hưởng đến hoạt động của người dân, doanh nghiệp như vẫn còn một số cơ quan vẫn đề nghị được nhận bản cứng của kết quả giải quyết thủ tục hành chính để nộp cho các cơ quan khác; phương thức ứng dụng chữ ký số cũng chưa theo kịp các xu hướng công nghệ và mức độ phổ biến của các thiết bị di động thông minh...

Cải cách hành chính không có điểm dừng

Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh Phan Văn Mãi cho biết, năm 2024, thành phố đã ban hành kế hoạch với 21 chỉ tiêu và 8 nhóm nhiệm vụ, giải pháp với 98 nhiệm vụ cụ thể và đã phân công, giao nhiệm vụ cho từng cơ quan. Do đó, các đơn vị cần rà soát lại, hoàn thiện kế hoạch, tập trung triển khai, có theo dõi kết quả hàng tháng, hàng quý để đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch.

Ông Phan Văn Mãi nhấn mạnh 5 nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm mà thành phố cần thực hiện. Cụ thể là, các sở, ngành, quận huyện rà soát, cập nhật và triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của ngành và địa phương mình; từng cơ quan, tức là sở, ngành thành phố, các quận, huyện và kể cả các xã, phường, thị trấn phải có kế hoạch đưa tất cả các thủ tục hành chính lên nền tảng số; đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, tăng cường kỷ cương hành chính.

Tiếp đó, tích hợp các kết quả của chương trình chuyển đổi số Đề án 06 vào trong hoạt động cải cách hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ, nhất là công nghệ AI; và cuối cùng là hoàn thiện và triển khai đề án nền công vụ hiệu quả, hướng đến nâng cao năng lực phát triển thành phố.

Ông Phan Văn Mãi đề nghị, cần tập trung khắc phục các hạn chế đã chỉ ra để có giải pháp khắc phục ngay, triển khai tốt hơn trong 2024, phải luôn xác định công tác “Cải cách hành chính không có điểm dừng mà phải luôn được tiếp tục vì sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp”.

“Tôi muốn nhấn mạnh rằng công tác cải cách hành chính ở thành phố chúng ta không có điểm kết thúc mà nó phải luôn được tiếp tục, được cải tiến và phải được thúc đẩy bởi yêu cầu của người dân và doanh nghiệp cũng như yêu cầu phát triển của thành phố. Và đơn vị làm tốt công tác cải cách hành chính hôm nay nếu không tiếp tục duy trì, không tiếp tục đổi mới, cải tiến thì sẽ bị tụt hậu ngày mai”, ông Mãi nói.

Chủ đề năm 2024 của TP. Hồ Chí Minh là “Quyết tâm thực hiện hiệu quả Chuyển đổi số và Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội”. Và rõ ràng, việc thực hiện tốt các mục tiêu của năm 2024 cũng như xác định vai trò tầm quan trọng của cải cách hành chính sẽ giúp cho việc phục vụ người dân và doanh nghiệp của các cơ quan chính quyền chắc chắn sẽ có nhiều cải thiện đáng kể.

Nguồn: vov.vn

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG: PHÁT ĐỘNG CUỘC THI TRỰC TUYẾN TÌM HIỂU CHỈ THỊ SỐ 34-CT/TU

Sáng ngày 22/3/2024, Ban Tuyên giáo Thành ủy Đà Nẵng tổ chức phát động cuộc thi trực tuyến tìm hiểu Chỉ thị số 34-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, không làm đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong tình hình hiện nay.

Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Thành ủy Đà Nẵng Mai Thị Thu cho biết, đối tượng dự thi là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động; chiến sĩ lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên đang sinh sống, công tác trên địa bàn TP. Đà Nẵng.

Cuộc thi được tổ chức bằng hình thức trực tuyến trên Trang Thông tin điện tử Thành ủy Đà Nẵng tại địa chỉ: <http://www.dangbodanang.vn>.

Người dự thi sẽ tham gia hai phần thi là trắc nghiệm và tự chọn. Ở phần thi trắc nghiệm, mỗi tuần sẽ có bộ 15 câu hỏi trắc nghiệm với nội dung khác nhau, mỗi câu hỏi có 4 phương án trả lời và chỉ có duy nhất một phương án đúng.

Ở phần thi tự chọn, người dự thi viết 1 bài luận (800 - 1.500 từ) hoặc xây dựng phim ngắn, video clip (4 - 7 phút) nêu những giải pháp nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy tại cơ quan, địa phương, đơn vị trên các lĩnh vực: công tác xây dựng Đảng, chính quyền, cải cách hành chính, chuyển đổi số, đạo đức công vụ...; những mô hình, sáng kiến nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả trong thực thi nhiệm vụ, giảm thời gian, công sức cho cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Tất cả các thí sinh phải hoàn thành cả hai phần thi bao gồm trắc nghiệm và tự chọn, thí sinh sẽ không được xem xét chấm giải nếu chỉ thi 1 phần.

Riêng với phần thi trắc nghiệm, thí sinh có thể tham gia dự thi từ 1 đến 4 tuần (tối thiểu là 1 tuần và tối đa là 4 tuần). Trong mỗi tuần thi, mỗi tài khoản chỉ thi tối đa 3 lần và sẽ dùng kết quả của lần thi có số điểm cao nhất để chấm điểm thi của tuần đó. Trong trường hợp thí sinh dự thi nhiều hơn 1 tuần thi, điểm thi phần trắc nghiệm sẽ là kết quả của tuần thi có số điểm cao nhất.

Thời gian thi chính thức từ ngày 6/5 đến hết ngày 02/6/2024. Ban Tổ chức sẽ trao 2 giải Nhất, 4 giải Nhì, 6 giải Ba, 15 giải Khuyến khích cho cá nhân và 1 giải Nhất, 2 giải Nhì, 4 giải Ba, 8 giải Khuyến khích cho tập thể. Ngoài ra, Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét các tiêu chí xuất sắc nổi bật để khen thưởng như: phần thi trắc nghiệm nhanh nhất và có số điểm cao nhất; tác phẩm thi tự chọn xuất sắc nhất.

Trưởng ban Ban Nội chính Thành ủy Đà Nẵng Võ Công Chánh, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Thành ủy về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho biết, việc tổ chức Cuộc thi nhằm tuyên truyền sâu rộng và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 34-CT/TU trên

địa bàn thành phố, từ đó nâng cao nhận thức, tinh thần tự giác, trách nhiệm, không né tránh, đùn đẩy, gương mẫu thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương và trách nhiệm giải quyết công việc trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Cùng với đó, khơi dậy khát vọng cống hiến của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên đối với phát triển thành phố; tạo sự đồng thuận, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong thực hiện chỉ thị.

Đây cũng là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, tạo khí thế sôi nổi, hào hứng, phấn khởi trong toàn thành phố, góp phần đưa Chỉ thị số 34-CT/TU thực sự đi vào cuộc sống.

Nguồn: baodanang.vn

HẢI DƯƠNG: YÊU CẦU RÀ SOÁT, BÃI BỎ CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH GÂY KHÓ KHĂN CHO NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương vừa có văn bản chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương yêu cầu các cơ quan, đơn vị chủ động phối hợp với bộ quản lý chuyên ngành, các cơ quan liên quan rà soát, kiến nghị đơn giản hóa các thủ tục hành chính đang còn rườm rà, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp; cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính liên quan đến phiếu lý lịch tư pháp...

Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương cũng yêu cầu thực hiện nghiêm việc gửi, nhận văn bản điện tử và xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử; đồng bộ 100% trạng thái hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia. Rà soát, đánh giá, tái cấu trúc quy trình đối với các dịch vụ công trực tuyến đang được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm; đồng thời, ưu tiên xây dựng, tích hợp, cung cấp các nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông cung cấp ở mức độ toàn trình đáp ứng yêu cầu của người dân, doanh nghiệp và mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ...

Đến ngày 15/3/2024, tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện đều đã xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2024; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Nhiều cơ quan, đơn vị như các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Tài chính,... đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương bổ sung, bãi bỏ nhiều thủ tục hành chính theo thẩm quyền nhằm đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục.

Nguồn: baohaiduong.vn

BẮC GIANG: TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 11/12/2023 về việc Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2024. Với mục tiêu chung là tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Bắc Giang tổng thể, toàn diện.

Kế hoạch đề ra mục tiêu chung là tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Bắc Giang tổng thể, toàn diện. Tập trung khai thác, chia sẻ dữ liệu số hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước trong tỉnh, chia sẻ dữ liệu từ cơ quan Trung ương nhằm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và hoạt động của người dân, doanh nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, tạo ra các giá trị mới cho xã hội. Tiếp tục duy trì và nâng cao Chỉ số chuyển đổi số của tỉnh Bắc Giang trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước về chuyển đổi số năm 2024.

Tại Kế hoạch này cũng đề ra 10 nhiệm vụ cụ thể về chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2024. Cụ thể, như sau:

Về nhận thức số, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong toàn tỉnh chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm hay, mô hình về chuyển đổi số liên quan đến cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, người dân. Đề nghiên cứu, áp dụng cho cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về chuyển đổi số đến các hộ gia đình, người dân. Tuyên truyền, phổ biến để người dân hiểu được lợi ích khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, mua sắm trực tuyến. Và, sử dụng các nền tảng số, công nghệ số trong cuộc sống hằng ngày.

Thế chế số, cập nhật, duy trì Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang phiên bản 2.0, Kiến trúc tham chiếu ICT Đô thị thông minh tỉnh Bắc Giang, phiên bản 1.0 đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với giải quyết từng thủ tục hành chính các cấp. Tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để xây dựng, hoàn thiện, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Hạ tầng số, đầu tư, xây dựng Trung tâm dữ liệu chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang phục vụ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Đầu tư, bổ sung trang thiết bị tại các cấp, các ngành để nâng cao chất lượng hệ thống họp trực tuyến của các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến xã. Đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin, các phương tiện khoa học kỹ thuật để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh...

Dữ liệu số, thực hiện tiếp nhận, kế thừa, sử dụng các cơ sở dữ liệu đã được Trung ương đầu tư, xây dựng các Cơ sở dữ liệu về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tư pháp, tài

chính, bảo hiểm... Duy trì, phát triển các Cơ sở dữ liệu của tỉnh Bắc Giang trong một số lĩnh vực trọng điểm.

Nền tảng số, tiếp tục duy trì và sử dụng các nền tảng đã triển khai phục vụ công tác khám chữa bệnh và chỉ đạo điều hành như: nền tảng quản lý tiêm chủng, nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử, nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa... Duy trì, phát triển nền tảng truyền hình số (trực tuyến) và nền tảng phát thanh số (trực tuyến) thông qua trang thông tin điện tử www.bacgiangtv.vn và ứng dụng BGTVgo của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Nhân lực số, tổ chức các chuyên đề tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho các cấp lãnh đạo từ cấp tỉnh đến cấp xã. Bồi dưỡng chuyên sâu và nâng cao về các công nghệ mới, kiến thức chuyển đổi số, phương thức xây dựng các hệ thống thông tin trong chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước. Tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước theo nhu cầu của các cấp, các ngành.

An toàn thông tin mạng, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng. Triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố. Thực hiện giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền của Bộ Thông tin và Truyền thông để xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

Chính quyền số, tổ chức thực hiện khai thác hiệu quả Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh Bắc Giang. Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc, hệ thống thư điện tử, cổng thông tin điện tử, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang... Bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng. Duy trì hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ. Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của Chính phủ...

Kinh tế số, thúc đẩy chuyển đổi số tại các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, tăng cường áp dụng các giải pháp công nghệ hiện đại. Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới. Xây dựng sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh Bắc Giang. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số.

Tiếp tục phối hợp với Cục thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương, các sàn thương mại điện tử trong nước, ngân hàng... kết nối, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, hộ nông dân trên địa bàn toàn tỉnh tham gia sàn thương mại điện tử trong nước như: Lazada, Shopee, Tiki, Sendo, Voso.vn, Postmart... và sàn thương mại điện tử nước ngoài như Alibaba.com nhằm quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm, hàng hóa đặc trưng, tiêu biểu, tiềm năng của tỉnh Bắc Giang.

Xã hội số, chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông nâng cấp mạng di động 4G, phát triển hạ tầng mạng di động 5G. Ưu tiên triển khai tại các khu công nghiệp, cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện, địa điểm du lịch. Duy trì, hỗ trợ kịp thời việc tiếp nhận phản ánh hiện trường và xử lý thông tin của Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) tỉnh Bắc Giang.

Tuyên truyền, phổ biến, giải đáp chính sách pháp luật trên nền tảng số. Bảo đảm tương tác giữa các cơ quan với tổ chức, cá nhân thông qua các phương tiện số, tiếp nhận và xử lý kịp thời thông tin phản ánh, kiến nghị.

Tiếp tục chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp, đoàn thanh niên phát huy tinh thần xung kích, tăng cường hỗ trợ người dân sử dụng các công nghệ số, tham gia các sàn thương mại điện tử (Voso, Postmart...), sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Nguồn: congly.vn

SƠN LA: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC TƯ PHÁP

Những năm qua, ngành Tư pháp Sơn La đã tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính, đơn giản hóa các thủ tục, nhất là rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, góp phần xây dựng nền hành chính công minh bạch, hiện đại.

Trong những năm qua, Sở Tư pháp đã tổ chức đối thoại trực tiếp với tổ chức, công dân về thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý. Xây dựng, kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia; khắc phục tồn tại, hạn chế Chỉ số cải cách hành chính; rà soát, đánh giá thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng giải quyết. Đồng thời, niêm yết quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tại trụ sở cơ quan, tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La và trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp.

Hiện nay, Sở Tư pháp đang thực hiện 200 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền. Giảm thời gian, chi phí đi lại của cá nhân, tổ chức, Sở đã nghiên cứu, rà soát cắt giảm 25% thời gian giải quyết các thủ tục hành chính đang thực hiện. Đồng thời, tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La đề nghị với các Bộ, ngành Trung ương cắt giảm thành phần hồ sơ thủ tục hành chính có phiếu lý lịch tư pháp; cập nhật, tích hợp, công khai các thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần tăng nhanh, đã tiết kiệm thời gian, chi phí đi lại của nhân dân, doanh nghiệp, tăng tính công khai, minh bạch của thủ tục hành chính, giảm tải cho Bộ phận Một cửa, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, chính quyền số.

Bên cạnh đó, duy trì đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị các hoạt động quản lý nhà nước về công tác tư pháp. Năm 2023, Sở Tư pháp không nhận được phản ánh, kiến nghị của tổ chức và công dân về tác phong, lề lối làm việc, hay những thiếu sót của công chức, viên chức của đơn vị. Từ năm 2023 đến nay, Sở đã tiếp nhận 3.888 hồ sơ và giải

quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền giải quyết. Đồng thời, hợp tác cung ứng dịch vụ chuyên phát hồ sơ, kết quả cấp phiếu lý lịch tư pháp qua dịch vụ bưu điện; đã tiếp nhận 720 hồ sơ và trả 1.444 hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích.

Chị Nguyễn Mai Hằng (huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La) cho biết: “Tôi đến nhận kết quả theo phiếu hẹn. Quá trình nộp và nhận kết quả đều thuận lợi; cán bộ được phân công đảm nhiệm Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả là người có năng lực, chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm cao, thái độ lịch sự. Tôi rất hài lòng với dịch vụ như hiện nay”.

Không chỉ có chị Hằng mà nhiều trường hợp khác đến làm lý lịch tư pháp cũng được hướng dẫn cụ thể, dễ hiểu. Chị Cầm Thị Mai Lưu, cán bộ Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả tại Bộ phận Một cửa của Sở Tư pháp, cho hay: “Hiện nay, số lượng hồ sơ cấp phiếu lý lịch tư pháp ngày một tăng. Rút ngắn thời gian giải quyết cũng như đảm bảo yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp cho người dân, chúng tôi đã ứng dụng các phần mềm chuyên ngành, như cơ sở dữ liệu hộ tịch; cơ sở lý lịch tư pháp; phần mềm một cửa... để theo dõi quá trình tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết và trả kết quả sớm cho Nhân dân. Việc sử dụng phần mềm quản lý lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho các địa phương trong quản lý và trao đổi thông tin”.

Bên cạnh đó, toàn ngành ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp. 100% công chức, viên chức được cấp tài khoản sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ để trao đổi thông tin trong thực hiện nhiệm vụ và phần mềm quản lý văn bản điều hành. 100% văn bản, tài liệu hành chính thông thường được trao đổi với các cơ quan, đơn vị dưới dạng điện tử. 98% văn bản, tài liệu phát hành được ký số; 100% văn bản, tài liệu hành chính thông thường được trao đổi với các cơ quan, đơn vị dưới dạng điện tử. Đơn vị còn liên tục cập nhật các phần mềm, như: Đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp; tra cứu, xác minh thông tin để cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân; cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính; cơ sở dữ liệu công chứng... góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc cho tổ chức, cá nhân khi đến giao dịch.

Làm tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, đơn vị tiếp tục kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành liên quan đến lĩnh vực quản lý Nhà nước của Ngành. Đề cao trách nhiệm của từng công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Thường xuyên cập nhật, cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về chính sách, pháp luật mới, thủ tục hành chính lên cổng thông tin để Nhân dân thuận lợi tra cứu. Sử dụng các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin để điều hành công việc, giảm giấy tờ hành chính. Bảo đảm 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết nhanh gọn, hiệu quả, đúng quy định.

Khúc Thị Thu Hằng, Sở Nội vụ tỉnh Sơn La

BẮC KẠN: CẦN KHUYẾN KHÍCH CÁN BỘ 'DÁM NÓI, DÁM NGHĨ, DÁM LÀM'

Chiều ngày 19/3/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Bắc Kạn để nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ từ đầu nhiệm kỳ đến nay, nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2025; cho ý kiến về những khó khăn, vướng mắc và định hướng phát triển thành phố trong thời gian tới.

Sau khi nghe Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Triệu Thị Thu Hoài báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ từ đầu nhiệm kỳ đến nay, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới. Lãnh đạo các sở, ngành của tỉnh Bắc Kạn đã thảo luận, gợi mở với TP. Bắc Kạn về hướng tháo gỡ khó khăn trong thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm.

Cụ thể, đại biểu nhấn mạnh vấn đề giữ gìn môi trường đầu nguồn sông Cầu; duy trì độ che phủ rừng, chỉnh trang môi trường đô thị, xem xét nơi tập kết rác phù hợp, bảo đảm mỹ quan... phấn đấu để TP. Bắc Kạn trở thành điểm đến hấp dẫn, là thành phố đáng sống; ngành chuyên môn tham mưu cho tỉnh về kế hoạch trung hạn 2026 - 2030, trong đó điều chỉnh tăng nguồn lực cho thành phố; phát triển mạnh kinh tế du lịch thông qua khai thác các giá trị đa dạng sinh học, điểm đến tiềm năng như hồ Nặm Cắt, Thác Bạc, điểm sinh thái hồ thủy điện Thác Giềng...

Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án giao thông trọng điểm; xây dựng tuyến phố đi bộ; chú ý vấn đề quy hoạch; hỗ trợ phát triển sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao gắn với du lịch; động viên các hợp tác xã phát triển, duy trì tốt các sản phẩm thế mạnh, nhất là phát triển sản phẩm OCOP; quan tâm việc xây dựng đô thị thông minh; quan tâm việc tạo nguồn đảng viên và công tác quản lý đảng viên; nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền miệng; khai thác tốt các di tích lịch sử; tạo ra sản phẩm du lịch mang nét bản sắc văn hóa, có sự khác biệt với những nơi khác để phát triển du lịch; bám sát các tiêu chí Nghị quyết số 29-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể.

Nghiên cứu định hướng cho người dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng sát với nhu cầu phát triển kinh tế du lịch; việc quản lý đô thị cần được thực hiện chặt chẽ hơn; việc giữ gìn môi trường đô thị xanh - sạch cần đi trước một bước...

Khuyến khích cán bộ "dám nói, dám nghĩ, dám làm"

Phát biểu kết luận Buổi làm việc, Bí thư Tỉnh ủy Bắc Kạn Hoàng Duy Chinh ghi nhận những nỗ lực, cố gắng của Ban Thường vụ Thành ủy Bắc Kạn trong thời gian qua. Bí thư Tỉnh ủy đề nghị trong thời gian tới, thành phố cần làm tốt các nhiệm vụ trọng tâm như:

Đảng bộ TP. Bắc Kạn cần xác định xây dựng đảng là nhiệm vụ then chốt; quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên; làm tốt công tác phê bình và tự phê bình; xác định phát triển các ngành nghề phù hợp với thành phố, cần có tư duy khác với các địa phương khác; tìm cách thu hút đầu tư, thu hút khách du lịch; đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm của thành phố, nhất là công trình sân vận động tỉnh; đặc biệt quan tâm chất lượng giáo dục; bảo tồn các di tích lịch sử văn hóa để phục vụ giáo dục truyền thống; tăng cường quảng

bá thông tin về thành phố; có tư duy mới hơn về phát triển kinh tế; khơi dậy tiềm năng về văn hóa và nguồn lực con người; đa dạng hóa, tạo sân chơi cho thanh niên giao lưu văn hóa.

TP. Bắc Kạn cần nghiêm túc rút kinh nghiệm công tác quản lý quy hoạch, quản lý đất đai trong thời gian qua. rà soát các vụ việc liên quan đất đai còn tồn đọng để giải quyết sớm. Tạo quỹ đất để phát triển mở rộng không gian thành phố, chuẩn bị tốt cho quy hoạch kết nối giao thông. Chinh trang thành phố xanh - sạch - đẹp. Quan tâm xử lý tốt lĩnh vực thu gom, xử lý rác thải, chống lấn chiếm lòng đường, vỉa hè.

Tăng cường cải cách hành chính, quan tâm giải quyết đơn thư. Giữ vững quốc phòng - an ninh, ngăn chặn ngay từ đầu những biểu hiện vi phạm pháp luật, không để hình thành điểm nóng. Đổi mới cách tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các phong trào thi đua xây dựng thành phố. Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ TP. Bắc Kạn cần chỉ đạo quyết liệt, sát sao, chủ động hơn nữa. Làm tốt công tác phối hợp giữa các phòng, ban thành phố với các sở, ngành của tỉnh Bắc Kạn. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tư duy, tầm nhìn cho đội ngũ cán bộ của TP. Bắc Kạn; khuyến khích cán bộ "dám nói, dám nghĩ, dám làm". Táo bạo hơn nữa trong các đề xuất, kiến nghị và đổi mới tư duy, cách thức làm việc. Lãnh đạo có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải. Chú ý đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực. Thành phố phải phát huy được lợi thế và dẫn đầu về mọi lĩnh vực so với các huyện trong tỉnh. Ban Thường vụ Thành ủy cần nỗ lực thực hiện tốt hơn nữa các nhiệm vụ Nghị quyết đề ra, sớm đạt được mục tiêu trở thành đô thị loại II, là đô thị thân thiện, đời sống người dân ngày càng được nâng cao.

Nguồn: baobackan.com.vn

LAI CHÂU: CHUYÊN ĐỔI SỐ ĐỂ TẠO ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN

Tỉnh Lai Châu đang tích cực triển khai công tác chuyển đổi số, hướng tới mục tiêu xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, tạo động lực để địa phương phát triển.

Xã Hua Nà, huyện Than Uyên là địa phương đi đầu trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử ở Lai Châu. Nhờ được quan tâm đầu tư đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật số, chính quyền địa phương đã chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể thực hiện số hóa dữ liệu số, nền tảng số, kinh tế số.

Đặc biệt, địa phương đã đẩy mạnh công tác cải cách hành chính với hệ thống dịch vụ công trực tuyến, một cửa liên thông, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết công việc.

Chủ tịch xã Hua Nà Lê Thị Hạnh cho biết, những năm gần đây xã đã đẩy mạnh chuyển đổi số vào công tác cải cách hành chính. Từ đó chỉ đạo cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo tập huấn, nâng cao chuyển đổi số và áp dụng trong cải cách hành chính. Từ việc thúc đẩy chuyển đổi số thì hiện nay tỷ lệ giải quyết công việc, giải quyết thủ tục hồ sơ hành chính cho người dân không còn hồ sơ muộn, trễ hẹn. Ngoài ra, lực lượng cán bộ, công chức xã

đã áp dụng chuyển đổi số trong giải quyết công việc hàng ngày, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết công việc của xã.

Để công tác chuyển đổi số đạt kết quả cao, huyện Than Uyên đã chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về công nghệ thông tin, an toàn thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên Nguyễn Văn Thăng cho biết: đến nay, địa phương đã chuẩn hóa được quy trình báo cáo điện tử và tích hợp chữ ký số trong các cơ quan quản lý Nhà nước. Chính quyền các địa phương trên địa bàn đã khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng số trong công tác quản lý xã hội và nhiều lĩnh vực khác.

Ông Thăng cho biết thêm, đối với công tác chuyển đổi số, thực hiện kế hoạch chỉ thị của Tỉnh uỷ và kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, các cấp, các ngành, huyện Than Uyên tích cực phối hợp với các sở, ban ngành đoàn thể tỉnh. Trong năm qua, địa phương cũng đã xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện, đảm bảo các nội dung như kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đã đề ra. Hiện nay, các nội dung như phòng họp không giấy, địa phương cũng đang tổ chức thực hiện. Hai nữa là hệ thống hoá, số hoá một số nội dung của ngành giáo dục, quản lý đất đai, bảo hiểm...

Hơn 97% thôn, bản, tổ dân phố phủ sóng điện thoại di động; gần 83% số thôn, bản, tổ dân phố phủ sóng internet không dây. Đây là điều kiện quan trọng để các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh Lai Châu thực hiện trao đổi văn bản điện tử và đưa vào khai thác, sử dụng hơn 3.000 hòm thư điện tử công vụ. Đến nay, tỉnh Lai Châu cũng đã khai thác hiệu quả công nghệ số khi có gần 54% người dân sử dụng hồ sơ sức khỏe điện tử; 100% cơ sở giáo dục hoàn thiện mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số...

Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Trần Văn Sáu cho biết, trên địa bàn tỉnh Lai Châu hiện nay đã cấp 4.306 chữ ký số cho các cá nhân, tổ chức của các cơ quan Nhà nước; cung cấp 1966 dịch vụ công trực tuyến. Trong năm 2023, tỷ trọng kinh tế số GRDP đạt 6,7% và số điện thoại thông minh đạt trên 322 nghìn số. Đến nay, tỉnh Lai Châu là một trong 10 tỉnh đầu tiên đã hoàn thành xây dựng hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh và kết nối với hệ thống thông tin nguồn Trung ương.

Để công tác chuyển đổi số đạt kết quả cao hơn nữa, tỉnh Lai Châu hiện đang tích cực triển khai, phấn đấu hoàn thiện Trung tâm giám sát điều hành thông minh và Trung tâm lưu trữ điện tử, giám sát an ninh mạng của tỉnh trong năm nay, mục tiêu hướng tới là nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ trực tuyến, cải cách thủ tục hành chính và ứng dụng rộng rãi các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động thương mại, khám chữa bệnh, thu nộp lệ phí, học phí...

Nguồn: vov.vn

VĨNH PHÚC: KIỂM TRA KIẾN THỨC, NÂNG CAO Ý THỨC TỰ HỌC, TỰ ĐÀO TẠO CỦA CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Nhằm nâng cao ý thức tự học, tự đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã có Kế hoạch kiểm tra kiến thức đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2024.

Theo đó, tỉnh Vĩnh Phúc sẽ tổ chức kiểm tra đối với tối thiểu 50% cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện (trừ đơn vị sự nghiệp y tế và giáo dục) về kiến thức đã được cơ quan triển khai tự đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ. Nội dung tập trung chủ yếu gồm: Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí; Luật Phòng, chống tham nhũng; Chương trình cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quy chế văn hóa công vụ và kiểm tra về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ theo từng ngành, lĩnh vực. Hình thức kiểm tra do tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định bằng hình thức trắc nghiệm hoặc kiểm tra viết. Những trường hợp không đạt sẽ phải tham dự kỳ kiểm tra tiếp theo.

Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc yêu cầu, việc kiểm tra kiến thức phải căn cứ vào vị trí việc làm theo ngành, lĩnh vực chuyên môn của các cơ quan, đơn vị. Nội dung và hình thức kiểm tra phải khoa học, đảm bảo đánh giá khách quan về trình độ, năng lực thực sự của cán bộ. Công tác kiểm tra được yêu cầu thực hiện công khai, minh bạch và không gây ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan.

Các cơ quan và địa phương thành lập hội đồng kiểm tra kiến thức gồm 5 hoặc 7 người, thành phần gồm: lãnh đạo, người đứng đầu bộ phận giúp việc về công tác cán bộ và một số phòng, ban chuyên môn. Thời gian các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện kiểm tra kiến thức chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức năm 2024 hoàn thành trước ngày 16/10/2024. Kết quả được sử dụng là một trong những tiêu chí để quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và đánh giá, xếp loại chất lượng, thi đua, khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc hiện có khoảng hơn 27.200 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. 100% công chức cấp tỉnh và cấp huyện làm nhiệm vụ chuyên môn có trình độ Đại học trở lên; trong đó, tỷ lệ sau Đại học chiếm 45%; 100% công chức được bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo đạt tiêu chuẩn điều kiện theo quy định; 90% công chức có trình độ lý luận chính trị từ Trung cấp trở lên.

Nguồn: tuyengiao.vn

THÁI BÌNH: THÁO GỠ 'NÚT THẮT' ĐỀ THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Ngày 18/3/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình tổ chức Hội nghị gặp gỡ, trao đổi với Trưởng phòng và tương đương của một số cơ quan, đơn vị về công tác cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Tại Hội nghị các đại biểu thảo luận, trao đổi khó khăn doanh nghiệp còn ý kiến, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; thủ tục đầu tư...

Kết luận Hội nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình Nguyễn Khắc Thận nêu ra những tồn tại, hạn chế của tỉnh như, thu nhập bình quân đầu người còn thấp, đứng thứ 9/11 tỉnh Đồng bằng sông Hồng; tỷ trọng ngành Nông nghiệp trong cơ cấu kinh tế còn cao; cải cách hành chính đạt thấp, chậm đổi mới; chuyển đổi số còn chậm...

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình chỉ ra tồn tại, vai trò, vị trí, trách nhiệm của cấp phòng và những mong muốn định hướng phát triển của tỉnh...

Để thực hiện hóa mục tiêu đến năm 2030, tỉnh Thái Bình trở thành tỉnh phát triển khá, một trong những trung tâm phát triển công nghiệp của vùng Đồng bằng sông Hồng, đến năm 2050 là tỉnh phát triển của vùng, lãnh đạo cấp phòng cần gắn kết thực hiện nhiệm vụ chính trị và chuyên môn; khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm; đẩy mạnh cải cách hành chính. Đặc biệt, chủ động trao đổi, đối thoại với người dân, doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Trong năm 2024, tỉnh Thái Bình tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu và phát triển ngành Nông nghiệp; đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai, hình thành vùng sản xuất hàng hóa lớn; đẩy nhanh tiến trình cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp.

Tỉnh Thái Bình tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, nhất là đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường; hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 - 2025) của tỉnh; xử lý dứt điểm tồn tại, kiên quyết không để xảy ra vi phạm mới, đặc biệt là điểm "nóng" về môi trường.

Tỉnh Thái Bình đẩy nhanh thực hiện Đề án di chuyển các cơ sở sản xuất kinh doanh và các dự án phát triển nhà ở ven sông Trà Lý; tháo gỡ vướng mắc, hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án: Khu công nghiệp Hải Long, Khu công nghiệp VSIP, nhà máy nhiệt điện LNG; tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các dự án phát triển nhà ở...

Tỉnh Thái Bình tổ chức tốt hoạt động liên kết, xúc tiến du lịch với một số địa phương trong khu vực; khai thác tối đa mọi lợi thế, tiềm năng du lịch, tạo sản phẩm du lịch đa dạng, chất lượng cao, mang bản sắc riêng của tỉnh.

Địa phương đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là thủ tục về đầu tư, đất đai, xây dựng... tạo thuận lợi nhất cho nhà đầu tư...

Tỉnh Thái Bình phấn đấu tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 8,5 - 9%; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 9.878 tỷ đồng, trong đó, thu nội địa (không tính tiền thu sử dụng đất, thu xổ

số kiến thiết) đạt 4.798 tỷ đồng; GRDP bình quân đầu người đạt 75,1 - 75,4 triệu đồng; ít nhất 10 xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao; tạo việc làm mới cho 34.500 lao động trở lên.

Trong năm 2023, mặc dù gặp nhiều khó khăn song được sự lãnh đạo, chỉ đạo khẩn trương, quyết liệt, kịp thời của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, sự vào cuộc tích cực của các cấp, ngành, sự cố gắng của cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh duy trì ổn định, đạt được một số kết quả tích cực nổi bật. Tổng sản phẩm (GRDP, theo giá so sánh năm 2010) trên địa bàn tỉnh Thái Bình tăng 7,37% so với năm 2022 (tăng gấp 1,5 lần so với bình quân chung của cả nước, xếp thứ 7/11 tỉnh vùng Đồng bằng sông Hồng và đứng thứ 20/63 tỉnh, thành phố).

Đặc biệt, năm 2023, công tác xúc tiến, thu hút đầu tư được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, nhờ vậy, tỉnh Thái Bình có bứt phá và gia nhập nhóm “tỷ đô” về thu hút vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Trong năm 2023, thu hút vốn đầu tư của tỉnh Thái Bình đạt hơn 98.256 tỷ đồng, gấp 4,6 lần so với cùng kỳ năm trước; trong đó, thu hút đầu tư FDI cán mốc gần 3 tỷ USD, cao nhất từ trước tới nay, xếp thứ 5 toàn quốc.

Nguồn: bnews.vn/ttxvn

THANH HÓA: TĂNG CƯỜNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ

Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cho biết, vừa có quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh (Ban Chỉ đạo).

Theo đó, Trưởng ban Ban Chỉ đạo là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa; Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo bao gồm: Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh (Phó Trưởng ban Thường trực), Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Trưởng Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh.

Ủy viên Ban Chỉ đạo bao gồm: Giám đốc các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các đơn vị: Kho bạc Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thanh Hóa; Cục trưởng Cục thuế và Cục Hải quan; Phó Giám đốc Sở Nội vụ phụ trách lĩnh vực cải cách hành chính.

Trong đó, cơ quan thường trực về đẩy mạnh cải cách hành chính là Sở Nội vụ; cơ quan thường trực về cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Thanh Hóa là Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa Đỗ Minh Tuấn cho biết, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo nhằm nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã,

thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh cải cách hành chính, nhằm nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh.

Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa các chủ trương, chính sách và giải pháp quan trọng để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh; chỉ đạo xây dựng, nhân rộng các mô hình, sáng kiến trong công tác cải cách hành chính...

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Thanh Hóa; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể để cải thiện và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Thanh Hóa.

Định kỳ hoặc theo yêu cầu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Thanh Hóa...

Được biết, trong thời gian qua, tỉnh Thanh Hóa đã thực hiện nhiều giải pháp về cải cách hành chính, đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Theo đó, tỉnh Thanh Hóa luôn nằm trong nhóm đầu cả nước về các Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, Chỉ số cải cách hành chính... Tỉnh Thanh Hóa là 1 trong những địa phương đầu tiên của cả nước kết nối, tích hợp Cổng dịch vụ công của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia, phục vụ người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ mọi lúc, mọi nơi.

Về các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tỉnh Thanh Hóa luôn tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư thực hiện dự án và phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Định kỳ hằng tháng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa thường tổ chức hội nghị gỡ gỡ, trao đổi, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư kinh doanh của các doanh nghiệp. Đồng thời, chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố bố trí thời gian ít nhất 1 ngày trong tháng để tổ chức tiếp và giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, tỉnh Thanh Hóa cũng tập trung các giải pháp đơn giản hóa và giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính về chấp thuận chủ trương đầu tư, góp phần gia tăng sức hút với các doanh nghiệp, dự án lớn. Theo đó, nhiều thủ tục hành chính được cắt giảm thời gian xử lý so với quy định, giảm chi phí thời gian cho nhà đầu tư như: Thời gian giải quyết thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư; cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép quy

hoạch, cấp giấy phép xây dựng; giao đất, cho thuê đất; thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường...

Nhờ triển khai nhiều giải pháp nói trên, tình hình thu hút đầu tư vào tỉnh Thanh Hóa đã đạt được nhiều kết quả nổi bật. Tính đến nay, trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đã thu hút được hơn 2.300 dự án đầu tư, với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 650 nghìn tỷ đồng. Trong đó, có khoảng 149 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 14,6 tỷ USD. Các dự án đi vào vận hành đã trở thành động lực chính đưa quy mô nền kinh tế của tỉnh Thanh Hóa trong top 10 của cả nước.

Nguồn: baodautu.vn

QUẢNG TRỊ: GIÚP DÂN GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀO THỨ BẢY

Khởi điểm từ một hoạt động đơn lẻ, 'Ngày thứ Bảy tình nguyện hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính' đã trở thành những đợt ra quân đồng loạt, đầy ý nghĩa của tuổi trẻ tỉnh Quảng Trị. Trong Tháng Thanh niên năm nay, các cấp bộ đoàn trong tỉnh lại sôi nổi dành ngày nghỉ của mình để giúp dân.

Nhiều năm gắn bó với công tác đoàn và phong trào thanh niên, Bí thư Chi đoàn An ninh Nhân dân 1 Mai Văn Linh đã quen với những ngày thứ Bảy không nghỉ để hỗ trợ người dân giải quyết thủ tục hành chính. Không chỉ giúp dân tại trụ sở làm việc, anh Linh còn cùng đoàn viên về các địa phương trong tỉnh để giúp dân.

Năm nay, thực hiện sự chỉ đạo của đoàn cấp trên, từ rất sớm, Chi đoàn An ninh Nhân dân 1 đã niêm yết thông tin liên quan đến hoạt động “Ngày thứ Bảy tình nguyện hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính”. Vì thế, người dân đến để làm thủ tục khá đông. Có thời điểm, các đoàn viên trong chi đoàn phải luôn tay, luôn chân với công việc. “Dù bận rộn với công việc vào ngày nghỉ nhưng các đoàn viên đều vui. Ai cũng nêu cao tinh thần tình nguyện”, anh Mai Văn Linh khẳng định.

Nhắc đến “Ngày thứ Bảy tình nguyện hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính”, Bí thư Đoàn Thanh niên Công an tỉnh Cao Tất Linh cho biết, đây là hoạt động ý nghĩa do đoàn cấp trên phát động, được đồng đảo cán bộ, chiến sĩ trẻ hưởng ứng. Theo anh Linh, từ lâu, tinh thần tình nguyện của tuổi trẻ Công an tỉnh đã rất cao.

Ngoài giờ hành chính, tranh thủ thứ Bảy, Chủ nhật, các chi đoàn lại có những chuyến tình nguyện đến khắp miền quê trong tỉnh hỗ trợ người dân khó khăn. Trở về sau mỗi chuyến đi, họ lại như được tiếp thêm năng lượng để có những chương trình, hoạt động mới.

Vì thế, khi đoàn cấp trên phát động “Ngày thứ Bảy tình nguyện hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính”, ai cũng ủng hộ. “Không chỉ hưởng ứng đợt ra quân đồng loạt, một số chi đoàn trực thuộc còn tổ chức những ngày thứ Bảy tình nguyện riêng để giúp dân nhiều hơn”, anh Cao Tất Linh thông tin thêm.

Tại huyện miền núi Hướng Hóa, đến giờ, chương trình “Ngày thứ Bảy tình nguyện hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính” vẫn được người dân trên địa bàn nhắc đến với những lời ngợi khen. Nhờ hoạt động ý nghĩa này, nhiều bà con đã kịp thời hoàn thành những hồ sơ, thủ tục hành chính như nguyện vọng.

Theo Phó Bí thư Huyện đoàn Hướng Hóa Nguyễn Thị Hoài Ly, sau khi nhận chủ trương của đoàn cấp trên, Huyện đoàn Hướng Hóa đã chỉ đạo 100% đoàn khối hành chính trực thuộc Huyện đoàn và các xã, thị trấn đồng loạt ra quân. Qua ghi nhận, dù trong ngày nghỉ nhưng đoàn viên, thanh niên rất tích cực tham gia hoạt động.

“Chúng tôi đã nhận được những sự phản hồi tốt không chỉ từ đoàn viên, thanh niên mà cả người dân. Các đơn vị tiêu biểu trong đợt ra quân lần này là: Đoàn cơ sở Công an huyện, Chi đoàn Trung tâm Y tế huyện, Chi đoàn Ngân hàng Chính sách xã hội huyện...”, chị Ly cho biết.

Không chỉ diễn ra sôi nổi các cơ sở đoàn thuộc Đoàn Thanh niên Công an tỉnh và Huyện đoàn Hướng Hóa, chương trình “Ngày thứ Bảy tình nguyện hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính” còn nhận được sự đồng thuận, hưởng ứng từ đoàn viên, thanh niên nhiều địa phương, đơn vị khác trong tỉnh. Ít ai biết, chương trình ý nghĩa này là một trong những hoạt động thuộc khuôn khổ phong trào “Tuổi trẻ Quảng Trị xung kích cải cách hành chính”.

Sau khi ra đời, chương trình đã phát triển mạnh, lan tỏa nhanh chóng. Trước tín hiệu đáng mừng, từ năm 2018 đến nay, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã chọn một ngày thứ Bảy trong Tháng Thanh niên để tổ chức đồng loạt ra quân hưởng ứng “Ngày thứ Bảy tình nguyện hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính”. Từ đây, chương trình có những bước tiến mới.

Phát huy kết quả đạt được, năm nay, các cấp bộ đoàn trong tỉnh lại đồng loạt ra quân. Tại cấp tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn chỉ đạo Đoàn khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh triển khai điểm, hưởng ứng “Ngày thứ Bảy tình nguyện hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính”.

Từ đây, nhiều hoạt động sôi nổi đã ra đời như: hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công; tư vấn, giải đáp các vấn đề mà bà con quan tâm; tổ chức tọa đàm, sinh hoạt ngoại khóa về nâng cao nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức, nghiệp vụ kỹ năng của cán bộ, công chức trẻ; đăng ký thi đua thực hiện phong trào “3 trách nhiệm”...

Phó Bí thư Đoàn khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh Lê Thị Hồng Nhung cho biết: “Năm nay, Ban Thường vụ Đoàn Khối lựa chọn Phòng Công chứng số 1, Sở Tư pháp và Trung tâm Hành chính công TP. Đông Hà để tổ chức điểm. Tuy nhiên, không riêng hai đơn vị này, hoạt động tình nguyện giúp dân vào ngày thứ Bảy đã thu hút sự tham gia, hưởng ứng tích cực từ đông đảo cơ sở đoàn. Trong 1 ngày, các đoàn viên, thanh niên đã tiếp nhận, xử lý khoảng 300 hồ sơ, văn bản hành chính”.

Theo thống kê của Tỉnh đoàn, trong “Ngày thứ Bảy tình nguyện hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính” vừa qua, các cấp bộ đoàn trên địa bàn đã hỗ trợ người dân giải quyết hàng trăm hồ sơ tồn đọng; giúp đỡ, tư vấn về thủ tục hành chính cho hơn 500 lượt người dân; đăng tải 115 tin, bài tuyên truyền pháp luật; phát nhiều tờ rơi, ấn phẩm truyền thông...

Năm nay, “Ngày thứ Bảy tình nguyện hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính” được Ban Thường vụ Tỉnh đoàn gắn với phong trào “3 trách nhiệm”, gồm các nội dung: “Trách nhiệm

với công việc, trách nhiệm với Nhân dân và trách nhiệm với chính mình”. Vì thế, nhiều cơ sở đoàn đã tổ chức cho đoàn viên đăng ký cam kết thi đua thực hiện phong trào.

Sau những đợt ra quân đồng loạt, nhiều cơ sở đoàn trong toàn tỉnh lại tiếp tục lên kế hoạch tổ chức những hoạt động “Ngày thứ Bảy tình nguyện hỗ trợ người dân về thủ tục hành chính” khác. Từ đây, hình ảnh màu áo xanh tình nguyện xung kích cải cách hành chính càng để lại dấu ấn đẹp trong lòng người dân.

Nguồn: baoquangtri.vn

QUẢNG NAM: KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHUYỂN ĐỔI SỐ TỪ THÁNG 4

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam vừa ban hành Kế hoạch số 1839/KH-UBND về kiểm tra công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và công vụ năm 2024.

Theo đó, Đoàn sẽ kiểm tra toàn diện công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số tại các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tư pháp, Tài chính, Xây dựng, Ngoại vụ, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; kiểm tra tại cơ quan ngành dọc gồm Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã (Đại Lộc, Tiên Phước, Phú Ninh, Phước Sơn, Nam Giang, Điện Bàn).

Ngoài ra, Đoàn kiểm tra chuyên đề tại các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Y tế. Kiểm tra công vụ tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Nội dung kiểm tra toàn diện công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số tập trung về việc triển khai các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số; kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính và chuyển đổi số trong năm 2023; việc tổ chức, triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam giao tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024.

Kiểm tra việc thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam về thực hiện các giải pháp để cải thiện, nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Chỉ số chuyển đổi số;...

Đối với kiểm tra chuyên đề, tập trung về việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên lĩnh vực y tế; việc tổ chức tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên phần mềm một cửa điện tử.

Kiểm tra công vụ về việc chấp hành nội quy, quy chế làm việc; thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở, trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành nhiệm vụ, công vụ...

Qua kiểm tra nhằm đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam giao cho các sở, ngành, địa phương. Đồng thời, rút ra những vấn đề cần quan tâm trong công tác chỉ đạo, điều hành; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả công tác trong thực thi công vụ...

Thời gian kiểm tra dự kiến thực hiện từ tháng 4 - tháng 9/2024.

*** Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Nam chuyển đổi số phục vụ người dân**

Chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người tham gia chính sách bảo hiểm xã hội là một trong những mục tiêu trọng tâm của ngành Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Nam trong năm nay.

Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin được Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Nam xác định là nhiệm vụ cốt lõi trong cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ cá nhân, đơn vị thụ hưởng, tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chính sách liên quan.

Phó Giám đốc Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Nam Nguyễn Văn Hùng cho hay, ngành Bảo hiểm Xã hội liên tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo chủ trương của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

Như giảm số giờ giao dịch, giảm số thủ tục hồ sơ nhưng vẫn đảm bảo cơ sở để giải quyết, thực hiện trả kết quả ngay trong ngày đối với hồ sơ xin cấp lại thẻ bảo hiểm y tế... nhằm tạo thuận lợi nhất cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân đến liên hệ công tác.

Đối với hồ sơ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, giải quyết chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ dưỡng sức, phục hồi sức khỏe... được thực hiện giao dịch điện tử đến tất cả đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh. Công tác giám định, thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế đều được thực hiện trên hệ thống giám định điện tử, đảm bảo quyền lợi cho người dân.

Ông Hùng cho biết, ngành Bảo hiểm Xã hội từ tỉnh đến các địa phương thực hiện quy định về thủ tục hồ sơ, quy trình và thời gian giải quyết chế độ cho người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp do Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Nam ban hành. Công việc nội bộ được áp dụng quy trình giải quyết theo TCVN ISO 9001:2015.

Trên website của Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Nam thường xuyên cập nhật, niêm yết công khai quy trình, quy định, hồ sơ, thủ tục khi tham gia và giải quyết hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Các chính sách này cũng được niêm yết tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính Bảo hiểm Xã hội tỉnh và Bảo hiểm Xã hội cấp huyện để người dân biết và thực hiện. Người dùng được hướng dẫn cài đặt, sử dụng VssID - BHXH số kết hợp cài đặt VNeID.

Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Nam còn phối hợp rà soát, làm sạch dữ liệu thông tin người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Bảo hiểm Xã hội các huyện phối hợp với công an địa phương thực hiện việc xác thực, cập nhật mã định danh của người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Ngoài ra, những dịch vụ công trực tuyến đã được Bảo hiểm Xã hội tỉnh Quảng Nam tích hợp, cung cấp, gồm tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình; liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi...

“Các nhiệm vụ thường xuyên của công tác cải cách hành chính tiếp tục được triển khai trong năm 2024 với các chỉ tiêu cụ thể đã được ấn định trong toàn ngành.

Nội dung gồm nâng cao nhận thức số, thực hiện thể chế số, hạ tầng số, dữ liệu số, đào tạo nhân lực số, xây dựng chính quyền số, đảm bảo an toàn thông tin mạng, từng bước góp phần thực hiện xã hội số theo chủ trương chung của toàn ngành Bảo hiểm Xã hội và của tỉnh Quảng Nam” - ông Hùng nói.

Nguồn: baoquangnam.vn

PHÚ YÊN: HUYỆN PHÚ HÒA QUYẾT LIỆT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên vừa giám sát việc thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Phú Hòa.

Qua giám sát cho thấy, thời gian qua, huyện Phú Hòa đã nỗ lực, quyết liệt thực hiện đề án này.

Kết quả mang lại

Qua 2 năm thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06), 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn huyện đã được cấp thẻ căn cước công dân.

Tính đến ngày 31/12/2023, toàn huyện đã thu nhận 35.822 hồ sơ định danh điện tử mức 2, trong đó đã kích hoạt 24.658 hồ sơ, đạt tỷ lệ 106,2% so với chỉ tiêu được giao. Công tác số hóa hộ tịch giai đoạn 1, 2 đến thời điểm hiện tại đạt 100% (61.064/61.064 hồ sơ) và giai đoạn 3 đạt 97,4% (68.871/70.677 hồ sơ).

100% cán bộ, công chức, viên chức của các phòng, đơn vị huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có kiến thức tin học cơ bản, sử dụng thành thạo máy vi tính và các thiết bị điện tử khác; đã được quán triệt, phổ biến các thông tin, kiến thức về chuyển đổi số; vận động gia đình, người thân cùng tham gia trong quá trình chuyển đổi số, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Hòa Nguyễn Bá Khải cho biết: Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo triển khai quyết liệt, có hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các nội dung theo lộ trình. Các tổ công tác triển khai Đề án 06 từ huyện đến xã và các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn huyện đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tích cực triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của đề án. Theo đó, các cơ quan

liên quan đã xác thực, làm sạch nhiều dữ liệu có liên quan, phục vụ thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và làm sạch dữ liệu dân cư phục vụ các tiện ích của Đề án 06. Đồng thời, triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, 2 nhóm dịch vụ công liên thông giúp tiết kiệm thời gian, công sức của người dân, doanh nghiệp.

Theo Trưởng Công an huyện Phú Hòa Phan Minh Duy, đơn vị duy trì công tác làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo luôn “đúng, đủ, sạch, sống”; thực hiện rà soát thông tin sai lệch giữa các cơ quan thuế, bảo hiểm xã hội, thông tin nhà mạng với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; phối hợp với các hội, đoàn thể, bộ phận Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp hoàn thành cập nhật thông tin hội viên lên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Định kỳ ngày 14 hằng tháng, Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện tổng hợp kết quả thực hiện đề án trong tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên và tại cuộc họp thường kỳ Ủy ban nhân dân huyện. Năm 2023, Công an huyện Phú Hòa là đơn vị có Chỉ số cải cách hành chính cao nhất trong công an các địa phương trên toàn tỉnh.

Đẩy mạnh chuyển đổi số

Qua giám sát tại huyện Phú Hòa, đoàn công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên nhận thấy Đề án 06 đã mang lại những kết quả rất cụ thể, thiết thực trong công tác quản lý, điều hành của huyện và hoạt động kinh tế - xã hội của người dân, doanh nghiệp.

Tuy nhiên, vấn đề đặt ra hiện nay là có rất nhiều số điện thoại chưa được đăng ký chính chủ. Tỷ lệ người dân chưa sử dụng điện thoại thông minh còn cao. Nhiều người dân chưa có tài khoản ngân hàng hoặc có tài khoản nhưng không có tiền nên việc triển khai thanh toán phí, lệ phí trực tuyến, chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt gặp nhiều khó khăn. Người dân vẫn còn thói quen nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả các cấp. Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đồng bộ...

Theo Trưởng Công an xã Hòa Hội Nguyễn Văn Nhân, trên địa bàn xã vẫn còn nhiều người dân lớn tuổi, nhất là người dân tộc thiểu số chưa biết chữ. Những người trong độ tuổi lao động hầu hết đi làm ăn xa nên rất khó khăn trong hướng dẫn, vận động tham gia các hoạt động chuyển đổi số, thực hiện các thủ tục trên Cổng dịch vụ công trực tuyến. Thời gian tới, Công an xã tiếp tục phối hợp với các hội, đoàn thể tuyên truyền, vận động thay đổi nhận thức, nếp nghĩ của người dân để cộng đồng cùng chuyển đổi số.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Hòa Nguyễn Bá Khải cho biết: Huyện đã đề xuất, kiến nghị những khó khăn về kinh phí, công tác nhân sự đến hạ tầng công nghệ thông tin lên cấp trên. Địa phương tiếp tục quyết liệt chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức; phân công cán bộ tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân gửi hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả các cấp; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp sử dụng các tiện ích của dịch vụ công trực tuyến toàn trình, ứng dụng VNeID, chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt...

Qua đó, đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, thúc đẩy quản trị bằng kỹ thuật số, quản trị thông minh, góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Nguồn: baophuyen.vn

BÌNH THUẬN: XÂY DỰNG CẤU TRÚC CHUYÊN ĐỔI SỐ 'TỔNG THỂ - LIÊN THÔNG - ĐỒNG BỘ'

Đến thời điểm này, tại tỉnh Bình Thuận chuyển đổi số ở cả 3 lĩnh vực Chính quyền số - Kinh tế số và Xã hội số đã có nhiều bước phát triển nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng. Thế nhưng để triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, chỉ tiêu mà Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 18/3/2022 của Tỉnh ủy khóa XIV về Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đã xác định thì tỉnh Bình Thuận cần chủ động tính toán, xây dựng 1 cấu trúc chuyển đổi số 'tổng thể - liên thông - đồng bộ'.

Tập trung chuyển đổi số toàn diện

TP. Phan Thiết đã và đang chú trọng xây dựng thành phố thông minh bền vững, hướng trọng tâm đến người dân và doanh nghiệp. Một minh chứng cho xu hướng này là ứng dụng “Phan Thiết S” của phân hệ “Phản ánh hiện trường”, 1 trong 9 phân hệ của Trung tâm Điều hành Đô thị thông minh (IOC). Chỉ cần cài đặt trên điện thoại thông minh hoặc máy tính bảng cùng với vài thao tác đơn giản đã được định dạng trên hệ thống, là người dân có thể dễ dàng phản ánh những nguyện vọng, kiến nghị của mình đến các ngành chức năng. Cách làm trên đã góp phần tích cực giải quyết nhiều vấn đề xã hội của địa phương trong các lĩnh vực giao thông, trật tự đô thị, môi trường, y tế, giáo dục...

Theo lãnh đạo TP. Phan Thiết, thông qua phòng điều hành của IOC Phan Thiết, chính quyền thành phố có thể giám sát toàn bộ hoạt động của địa phương bằng hệ thống 6 camera tầm cao và hệ thống camera an ninh tại 18 xã/phường. Đây được coi là bước đi đầu tiên của Phan Thiết trong việc cải thiện các Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính. Mang lại sự tiện lợi trong quản lý, điều hành, tăng cường sự tương tác giữa chính quyền và người dân trên môi trường điện tử.

Trong lĩnh vực Du lịch, Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Bùi Thế Nhân cho biết, thời gian qua Sở đã chủ động tham mưu triển khai nhiều nội dung về chuyển đổi số. Điển hình như, triển khai số hóa các điểm tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh nổi bật, các cơ sở mua sắm, ăn uống, lưu trú, lễ hành, các chương trình tham quan du lịch... tích hợp trên Cổng thông tin du lịch thông minh tỉnh Bình Thuận. Bên cạnh đó, Sở cũng đã phối hợp với Viettel Bình Thuận xây dựng, vận hành thử nghiệm Sàn thương mại du lịch điện tử với nhiều tính năng giới thiệu, quảng bá, mua bán, giao dịch sản phẩm dịch vụ du lịch trực tuyến, tổ chức hội nghị, hội thảo, hội chợ du lịch trực tuyến, xây dựng các chương trình tham quan du lịch trực tuyến... Sàn thương mại du lịch điện tử đã thu hút sự tham gia giới thiệu, quảng bá sản phẩm của hơn 50 doanh nghiệp du lịch trong tỉnh, đã tổ chức hội chợ du lịch trực tuyến với sự tham gia của hơn 100 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh và hàng ngàn lượt khách truy cập, tham quan.

Đến đầu năm 2024, việc triển khai thực hiện Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh đã có 5 chỉ tiêu hoàn thành, đạt và vượt so với Nghị quyết số 10-NQ/TU đề ra. Gồm 2 chỉ tiêu của trụ cột

Phát triển Chính quyền số là: Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý qua môi trường mạng; Chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo được thực hiện qua hệ thống thông tin báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận và kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ. 3 chỉ tiêu còn lại thuộc về trụ cột phát triển xã hội số là: Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang đã phủ đến 92% hộ gia đình, trường học, bệnh viện; Tỷ lệ phổ cập dịch vụ mạng băng rộng di động 4G đạt 100%, 5G đã triển khai tại 7 điểm của TP. Phan Thiết; Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt 67%. Ngoài ra, có 4 chỉ tiêu dự kiến hoàn thành trong năm 2024 là: 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; Tỷ lệ dân số có danh tính số; Tỷ lệ người dân từ 14 tuổi trở lên có khả năng sử dụng các kỹ năng số cơ bản. Và tỷ lệ năng suất lao động tăng thêm hàng năm.

Chú trọng đầu tư có trọng tâm, trọng điểm

Hiện nay, huyện Đức Linh đã thực hiện toàn diện, đồng bộ mô hình hướng dẫn người dân gửi hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Trên địa bàn huyện đang thực hiện 335 thủ tục hành chính công đạt mức độ 3 trở lên. Theo lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Đức Linh, việc sử dụng hình thức nộp hồ sơ thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 mang lại nhiều lợi ích thiết thực, tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian đi lại cho người dân, doanh nghiệp khi có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, giảm áp lực giấy tờ, công việc cho cơ quan quản lý Nhà nước, tăng tính minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính. Tuy nhiên, chuyển đổi số là lĩnh vực mới nên việc triển khai thực hiện trên địa bàn huyện Đức Linh còn gặp những khó khăn, vướng mắc, như: Thực trạng hạ tầng kỹ thuật và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin ở các xã, thị trấn còn nhiều hạn chế về kỹ thuật và con người ảnh hưởng đến việc trao đổi thông tin trên mạng diện rộng. Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến còn thấp; người dân vẫn còn thói quen làm trực tiếp; trình độ tiếp cận công nghệ chưa cao. Tổ công nghệ số cộng đồng vẫn chưa phát huy vai trò trong việc triển khai hướng dẫn các nội dung chuyển đổi số đến người dân...

Trong khi đó, Giám đốc Sở Nội vụ Đỗ Thái Dương cho hay, mặc dù đã triển khai các ứng dụng nền tảng số để góp phần cải thiện, nâng cao các Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính; tuy nhiên, hiện nay tiến độ triển khai việc thực hiện số hóa các giấy tờ, kết quả giải quyết hồ sơ hành chính trên địa bàn tỉnh còn chậm; một số cơ sở dữ liệu liên quan thực hiện thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp như đất đai, cơ sở dữ liệu về dân cư chưa được kết nối sử dụng, khai thác có hiệu quả; chất lượng cung cấp và hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp còn hạn chế, mức độ sử dụng của người dân, doanh nghiệp chưa nhiều...

Tại Hội nghị sơ kết 2 năm thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 18/3/2022 của Tỉnh ủy khóa XIV về Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Nguyễn Hoài Anh nhấn mạnh: Cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chuyển đổi tư duy số nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về tính cấp thiết của chuyển đổi số, đặc biệt là phải tiếp tục vận động, khuyến khích người dân,

doanh nghiệp tham gia vào quá trình chuyển đổi số. Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy nêu rõ định hướng của địa phương trong việc tiếp tục đầu tư có trọng tâm, trọng điểm về hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở dữ liệu. Quan tâm cải thiện trang thiết bị công nghệ thông tin, nền tảng số ở các cấp, ngành, đảm bảo tính chất “Tổng thể - liên thông - đồng bộ”.

“Đối với hạ tầng số, rồi các ứng dụng chuyển đổi số, chúng ta phải đầu tư. Chứ lâu nay chúng ta thường quan tâm đầu tư một công trình mà được xây dựng hiện hữu, chẳng hạn như là một bệnh viện, một trường học, một trụ sở cơ quan... nhưng đầu tư cho lĩnh vực số hóa, chuyển đổi số thì tỷ lệ này vẫn còn thấp. Trong thời gian tới, chúng ta phải tính toán cho phù hợp để phân bổ nguồn lực, trong đó có ngân sách, kể cả của tỉnh, của các địa phương nhằm thực hiện việc chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả”, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy nhấn mạnh.

Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy cũng cho rằng cần đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách của Chính phủ, của tỉnh để khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp chuyển đổi số. Phát triển các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ số, chuyển đổi số.

Đối với Nhân dân, phải tiếp tục đẩy mạnh hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng, hướng dẫn giúp cho nhân dân thực hiện và quen dần với các hoạt động chuyển đổi số, nhất là các hoạt động liên quan đến thủ tục hành chính, đến với thương mại điện tử... để giúp cho người dân cùng doanh nghiệp và chính quyền thực hiện chuyển đổi số.

Nguồn: baobinhthuan.com.vn

AN GIANG: TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

Hướng đến phát triển toàn diện về mọi mặt của đời sống, tỉnh An Giang đã và đang đẩy mạnh chuyển đổi số trong các lĩnh vực, hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp và cuộc sống người dân, nhằm góp phần khai thác hiệu quả thành tựu công nghệ vào phát triển kinh tế - xã hội.

Theo Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh An Giang, năm 2023, với sự vào cuộc của hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện nghị quyết, chương trình chuyển đổi số, đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội; nâng cao sức cạnh tranh của doanh nghiệp và đời sống vật chất, tinh thần Nhân dân. Tập trung chuyển đổi số trong các lĩnh vực ưu tiên, trọng điểm, thế mạnh của tỉnh về nông nghiệp, giáo dục, y tế, du lịch. Kết quả, chương trình chuyển đổi số tỉnh đã thực hiện 11/15 chỉ tiêu đề ra, đạt 73,3%; nghị quyết chuyển đổi số tỉnh đã thực hiện 9/22 chỉ tiêu, đạt 40,9%.

Cụ thể, tỉnh An Giang đã thiết lập mạng lưới công nghệ số cộng đồng hỗ trợ triển khai Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số đến tận cấp cơ sở, phường, xã, tổ, đội. Thành lập 887 tổ công nghệ số cộng đồng tại 11/11 huyện, thị xã, thành phố với 6.517 thành viên. Tổ chức tập huấn và hướng dẫn cài đặt, sử dụng các nền tảng số: Tạo tài khoản cá nhân trên cổng dịch vụ

công, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt (VNPT Pay, Viettel Money...), sổ sức khỏe điện tử, bảo hiểm xã hội (VssID)...

Internet cáp quang tốc độ cao đã đến 100% trung tâm xã, phường, thị trấn trong tỉnh An Giang; Internet di động băng rộng phủ sóng 100% khóm, ấp, đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ, tìm kiếm thông tin của người dân; 100% các khu công nghiệp, doanh nghiệp, trường học, bệnh viện có kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, điều hành; 100% cơ quan nhà nước của tỉnh có mạng cục bộ (LAN) và được kết nối Internet, mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và nhà nước.

Toàn tỉnh An Giang có 2.160 trạm thu phát sóng thông tin di động (BTS); 2.471.745 thuê bao điện thoại di động; 439.758 thuê bao băng rộng cố định; tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng smartphone đạt 66,2%; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối băng rộng cố định đạt 78,91%; tỷ lệ phủ rộng mạng băng rộng cố định, tỷ lệ phủ sóng 3G/4G đạt 100% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Đang khuyến khích các doanh nghiệp đăng ký với tập đoàn/tổng công ty triển khai 5G tại An Giang.

Bên cạnh đó, Cổng dữ liệu mở tỉnh An Giang được vận hành tại địa chỉ <https://opendata.angiang.gov.vn/>, có 179/188 cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và xã cung cấp dữ liệu mở, đạt 94,2%. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cung cấp đầy đủ thông tin thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Đến ngày 19/11/2023, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh cung cấp 2.003 dịch vụ hành chính công. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trước hạn và đúng hạn đạt tỷ lệ 97%.

Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước đạt 100%; tỷ lệ báo cáo của cơ quan nhà nước được thực hiện trực tuyến đạt 100%. Đã thực hiện đồng bộ, tích hợp 100% dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình của tỉnh An Giang lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tiếp tục vận hành Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh An Giang và tiếp nhận phản ánh kiến nghị người dân.

Ngoài ra, có 10/10 bệnh viện công lập và tư nhân, 5/11 trung tâm y tế sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán viện phí và các giao dịch khác (chuyển khoản, POS). Đến nay, có 1.716.529 người có tài khoản giao dịch qua ngân hàng và có 143.622 ví điện tử được phát triển trên địa bàn tỉnh An Giang. Kích hoạt tài khoản định danh điện tử đạt 42,26%, hoàn thành chỉ tiêu 30% tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử. Đẩy mạnh hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân thực hiện khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế, tra cứu nghĩa vụ thuế, đăng ký thuế... bằng phương thức điện tử trên hệ thống dịch vụ thuế điện tử (eTax, eTax Mobile), giúp tiết kiệm được rất nhiều chi phí.

Tại Hội nghị tổng kết chuyển đổi số năm 2023, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh An Giang Nguyễn Thị Minh Thúy đánh giá cao những kết quả đạt được trong thời gian qua về công tác chuyển đổi số tỉnh. Đồng thời, đề nghị thủ trưởng các sở, ngành, địa phương tiếp tục duy trì quyết tâm chính trị cao trong công tác lãnh, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công trong công tác chuyển đổi số tại cơ quan, địa phương năm 2024. Tăng cường kiểm tra, giám sát,

đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ theo ngành, lĩnh vực. Kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang và cấp thẩm quyền đề chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và “điềm nghẽn” trong thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

Tiếp tục tập trung triển khai các nhiệm vụ theo Chương trình 553/Ctr-UBND, Nghị quyết 01-NQ/TU, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương; đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra. Phân đấu chỉ tiêu tỷ lệ cơ quan nhà nước hoàn thiện chính quyền điện tử đạt 90%; thực hiện đạt các chỉ tiêu về cải cách hành chính, dịch vụ công trực tuyến; kinh tế số đạt từ 8 - 9% GRDP. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh; đảm bảo tắt sóng 2G và triển khai 5G theo lộ trình của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Triển khai đầy đủ nhiệm vụ, phương án về an toàn thông tin mạng cho hệ thống thông tin; bảo đảm 100% hệ thống thông tin phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin. Ưu tiên các nguồn lực cho chuyển đổi số; đẩy nhanh tiến độ các chương trình, dự án về chuyển đổi số, nhất là dự án về cải cách hành chính, Đề án 06/CP của Chính phủ và Khu công nghệ thông tin tập trung...

Nguồn: baoangiang.com.vn

KIÊN GIANG: CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CHI TRẢ AN SINH XÃ HỘI

Với mục đích đẩy mạnh cải cách hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực trợ giúp xã hội, bảo đảm chi trả kịp thời, nhanh chóng, công khai, minh bạch, tiết kiệm chi phí hành chính, tỉnh Kiên Giang thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang tăng cường chỉ đạo các cơ quan chức năng, huyện, thành phố triển khai thực hiện, đảm bảo quy định, yêu cầu về chất lượng công tác chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai thực hiện đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (gọi tắt là Đề án 06).

Thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt là xu hướng tất yếu nhằm đảm bảo việc theo dõi, quản lý, chi trả cho đối tượng thống nhất, đồng bộ theo thời gian thực giữa Trung ương và địa phương, giải quyết tình trạng chậm, trùng lĩnh chi trả cho các đối tượng.

Phát huy vai trò cơ quan chuyên trách, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tích cực phối hợp Bureau điện tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

Các chính sách an sinh xã hội được triển khai chi trả bằng hình thức không dùng tiền mặt gồm trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng, trợ cấp bảo trợ xã hội. Quy trình chi trả đáp ứng yêu cầu đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng, phù hợp các nhóm đối tượng chính sách, điều kiện ở vùng nông thôn xa điểm giao dịch.

Việc chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt áp dụng với đối tượng đang nhận trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng hàng tháng, đối tượng nhận trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng trên địa bàn tỉnh có nhu cầu, đủ điều kiện thanh toán không dùng tiền mặt.

Các đối tượng còn lại chưa thực hiện chi trả không dùng tiền mặt tiếp tục thực hiện chi trả bằng tiền mặt như trước đây thông qua hệ thống bưu điện.

Theo Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Trần Thanh Hùng, việc chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt mang đến tiện ích cho cơ quan quản lý, đối tượng thụ hưởng. Phương thức chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt giúp cơ quan quản lý từng bước cải cách thủ tục hành chính trong chi trả chính sách an sinh xã hội đối với người dân, bảo đảm chi trả kịp thời, nhanh, công khai, minh bạch, an toàn, dễ kiểm soát, tránh tình trạng mất cắp, tiết kiệm chi phí hành chính.

Nhận tiền qua tài khoản cá nhân, người thụ hưởng không mất thời gian, công sức trực tiếp đến điểm chi trả, nhận đúng số tiền mà không cần kiểm đếm, dễ dàng quản lý chi tiêu cá nhân, thanh toán hàng hóa, dịch vụ mọi lúc mọi nơi.

Biết tiện ích của hình thức chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt, nhiều người có công với cách mạng bày tỏ đồng tình, ủng hộ với chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

Ông Bùi Trung Tài - thương binh hạng ¼, ngụ phường An Bình, TP. Rạch Giá chia sẻ: “Tôi mong chính quyền địa phương sớm triển khai chi trả trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng qua tài khoản ngân hàng để hàng tháng tôi không phải đến điểm chi trả nhận tiền. Phương thức chi trả không dùng tiền mặt thuận tiện hơn khi tôi ở nhà hay bất cứ đâu vẫn có thể nhận đủ số tiền được hưởng”.

Quá trình triển khai thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt gặp không ít khó khăn, tuy nhiên Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nỗ lực triển khai nhiều giải pháp nhằm tạo hiệu quả trong thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

Để thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh cần sự quyết liệt, nỗ lực vượt khó của các địa phương trong triển khai thực hiện, hướng đến mục tiêu nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, xây dựng chính quyền số, thay đổi thói quen, tập quán sử dụng tiền mặt trong hoạt động thanh toán đối với tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Đến tháng 3/2024, trên địa bàn tỉnh Kiên Giang có 3.223 người có công mở tài khoản ngân hàng, 5.967 đối tượng bảo trợ xã hội mở tài khoản ngân hàng.

Nguồn: baokiengiang.vn

CÀ MAU: NHIỀU ĐỘT PHÁ MỚI VỀ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Tại huyện Thới Bình (tỉnh Cà Mau), công tác cải cách hành chính đã và đang được đẩy mạnh từ cấp huyện đến cơ sở. Nhờ đó, tỷ lệ người dân và doanh nghiệp hài lòng khi đến các cơ quan Nhà nước giải quyết thủ tục hành chính ngày càng cao.

Nhìn lại năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình triển khai 3 quyết định và 5 kế hoạch về cải cách thủ tục hành chính, kiểm tra các xã, thị trấn về công tác cải cách hành chính... nhằm thực hiện hiệu quả việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Kết quả, 12/12 xã, thị trấn đã hoàn thành rà soát các thủ tục hành chính. Sắp xếp, ổn định đội ngũ cán bộ tại bộ phận một cửa của huyện, của xã, nhằm phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp.

Năm 2023, huyện Thới Bình cập nhật 12 quyết định, có 11 thủ tục mới ban hành, 45 thủ tục được sửa đổi, bổ sung, 14 thủ tục bị bãi bỏ. Đến nay, tổng số thủ tục hành chính còn hiệu lực và được cập nhật, niêm yết công khai thực hiện là 485 thủ tục, trong đó cấp huyện 320 thủ tục và cấp xã 165 thủ tục.

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã thực hiện Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh Cà Mau và các phần mềm chuyên ngành. Cấp huyện tiếp nhận 1.600 hồ sơ, đã xử lý 1.583 hồ sơ trước hẹn, 10 hồ sơ đúng hẹn, hồ sơ còn lại đang trong thời hạn xử lý, không có hồ sơ trễ hẹn. Cấp xã tiếp nhận hơn 3.500 hồ sơ, đã xử lý 3.500 hồ sơ, trong đó 3.450 hồ sơ trước hẹn, 50 hồ sơ đúng hẹn. Chủ yếu ở các lĩnh vực như: hộ tịch, chứng thực, khen thưởng, đầu tư và tài nguyên môi trường...

Bà Đinh Thị Mừng, Trưởng phòng Phòng Nội vụ, huyện Thới Bình cho biết: “Để công tác cải cách hành chính của huyện ngày càng đạt hiệu quả cao, ngay từ đầu năm nay, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục ban hành các quyết định và kế hoạch về công tác tự kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện. Đồng thời, ban hành các văn bản về công bố hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Thới Bình ban hành. Bên cạnh đó, tiếp tục triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; đổi mới và áp dụng chặt chẽ, cụ thể quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, từng bước nâng cao chất lượng, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và tính khả thi cao của văn bản quy phạm pháp luật được ban hành; hạn chế tối đa văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng và ban hành không đúng thẩm quyền, trình tự, quy trình”.

Công tác cải cách hành chính của huyện Thới Bình tiếp tục tạo thêm nhiều bước đột phá mới. Số liệu từ Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, hơn 2 tháng đầu năm nay, toàn huyện đã giải quyết trên 16.200 hồ sơ, đúng hạn đạt 96,36%. Từ đó, nâng tỷ lệ hài lòng của người dân đối với cơ quan hành chính Nhà nước.

Tại xã Tân Bằng, công tác cải cách hành chính được địa phương xác định là nhiệm vụ quan trọng, nhằm giữ chuẩn xã nông thôn mới. Ông Lê Hoàng Phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, cho biết: “Cán bộ ở đây đều có tinh thần trách nhiệm cao trong giải quyết hồ sơ, thủ tục cho người dân, qua đó, người dân đến đây sẽ được giải quyết cơ bản mọi thủ tục thuộc thẩm quyền của địa phương, giảm bớt việc đi lại nhiều nơi, mất nhiều thời gian”.

Ông Dương Quốc Tín, cán bộ Bộ phận Một cửa xã Biên Bạch Đông, cho biết: “Công việc chưa khi nào hết áp lực, nhưng mức độ chuyên nghiệp đã được cải thiện rất rõ. Từ đầu năm đến nay, cơ quan đã tiếp nhận gần 2 ngàn hồ sơ; khi trả kết quả, có đến 99,89% người dân bày tỏ sự hài lòng”.

Một trong những nét nổi bật nữa là ngày càng có nhiều ngành và các đơn vị xã, thị trấn ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào cải cách hành chính. Khi người dân đến liên hệ làm việc, có thể theo dõi các văn bản được công khai tại các xã, thị trấn. Bên cạnh tra cứu thông tin về thủ tục hành chính được công khai, người dân sẽ được giải đáp mọi thắc mắc tại chỗ về thủ tục hành chính, hoặc chỉ một cuộc điện thoại là người dân được hướng dẫn điền hồ sơ, đưa thủ tục đến giải quyết không bị sai sót.

Nguồn: baocantau.vn

HOÀN THIỆN CƠ CHẾ KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC NHÀ NƯỚC ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC

Chia sẻ với Tạp chí Tổ chức nhà nước (Bộ Nội vụ), PGS. TS. Vũ Văn Phúc, Phó Chủ tịch Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương cho rằng: Trong thực tế, việc kiểm soát quyền lực thời gian qua vẫn chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao, thậm chí có lúc, có nơi chưa được kiểm soát, dẫn đến tha hóa quyền lực. Vì vậy, cần phải tăng cường kiểm soát chặt chẽ quyền lực của cán bộ, đảng viên, nhất là của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; tiếp tục hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước để đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đã xác định: “Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước. Xác định rõ hơn vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp trên cơ sở các nguyên tắc pháp quyền, bảo đảm quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ và tăng cường kiểm soát quyền lực nhà nước. Xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp làm trọng tâm thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm yêu cầu phát triển nhanh, bền vững”.

Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021, Hội nghị Trung ương lần thứ tư khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” đã nhấn mạnh việc kiểm soát quyền lực. Gần đây nhất, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

Chia sẻ với Tạp chí Tổ chức nhà nước, PGS. TS. Vũ Văn Phúc, Phó Chủ tịch Hội đồng Khoa học các cơ quan Đảng Trung ương cho rằng: Trong thực tế, việc kiểm soát quyền lực thời gian qua vẫn chưa chặt chẽ, hiệu quả chưa cao, thậm chí có lúc, có nơi chưa được kiểm soát, dẫn đến tha hóa quyền lực, nhất là tình trạng lạm quyền, lạm dụng quyền lực, quan liêu,... còn diễn ra ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, nhất là sự tha hóa quyền lực trong công tác cán bộ... Sự tha hóa quyền lực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhất là của cán bộ lãnh đạo, quản lý biểu hiện rất tinh vi theo từng vụ, việc. Lợi dụng tính thiếu công khai, minh bạch, thiếu cơ chế và chế tài kiểm soát quyền lực, một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức thường lợi dụng kẽ hở trong các quy định của Đảng và Nhà nước để trục lợi. Vì vậy, cần phải tăng cường kiểm soát chặt chẽ quyền lực của cán bộ, đảng viên, nhất là của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; tiếp tục hoàn thiện cơ chế kiểm

soát quyền lực nhà nước để đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, trong đó tập trung vào một số vấn đề sau:

Thứ nhất, cần nhận diện rõ các biểu hiện tha hóa quyền lực đối với từng lĩnh vực, từng vị trí công tác, trước hết là của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Các cấp ủy, tổ chức đảng cần tập trung đánh giá và xác định rõ các biểu hiện tha hóa quyền lực thường gặp, nhất là lạm quyền, lạm quyền, lợi dụng quyền lực, quan liêu, tùy tiện,... ở ngay tổ chức, cơ quan, đơn vị mình và công khai để cán bộ, đảng viên, công chức tự đề kháng, tự phòng ngừa. Đồng thời, tuyên truyền rộng rãi về tính chất nguy hại của sự tha hóa quyền lực nhằm nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về kiểm soát quyền lực. Sự tha hóa quyền lực làm “méo mó” quyền lực, mất lòng tin vào Đảng, chế độ, gây bất bình trong xã hội, làm tổn hại nền kinh tế đất nước và làm “nghèo Nhân dân”, từ đó mà mọi người căm ghét, lên án những hành vi tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”. Mặt khác, cần nâng cao ý thức trách nhiệm, nhất là của người đứng đầu trong kiểm soát quyền lực ở ngay cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị mình.

Thứ hai, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chế tài kiểm soát quyền lực theo nguyên tắc quyền hạn đi đôi với trách nhiệm, mọi quyền lực phải được kiểm soát chặt chẽ.

Xây dựng quy định rõ về trách nhiệm và thẩm quyền của tập thể, cá nhân, bảo đảm phải rõ quyền, đủ quyền, đúng quyền và thực quyền. Bổ sung, hoàn thiện cơ chế phản biện, chất vấn, giải trình, bảo đảm công khai, minh bạch. Nghiên cứu xây dựng quy định phát huy vai trò, trách nhiệm, quyền của các đại biểu dự đại hội Đảng các cấp trong suốt cả nhiệm kỳ, trước hết là quyền chất vấn, kiểm tra, giám sát đối với các cấp ủy viên do mình bầu ra, bảo đảm Đại hội Đảng là cơ quan lãnh đạo cao nhất ở các cấp. Cụ thể hóa quan điểm, nguyên tắc “Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật” để bảo đảm Đảng hoạt động đúng khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và cầm quyền theo pháp luật, tất cả quyền lực thuộc về Nhân dân.

Hoàn thiện và đổi mới hệ thống pháp luật bảo đảm các đặc điểm của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, phù hợp với kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Phân định rõ phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cơ quan trong cùng lĩnh vực để hạn chế đến mức tối đa tình trạng khi một cán bộ cùng lúc có cả chức quyền cao trong Đảng, trong lập pháp và trong hành pháp nhằm giảm bớt khả năng che chắn, né tránh và chi phối chính sách của một cán bộ nào đó có thể lạm quyền, lạm quyền và khi đó khả năng hình thành hành vi tha hóa quyền lực cũng giảm theo.

Thứ ba, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược và đội ngũ người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức, viên chức các cấp có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống mẫu mực, trình độ, năng lực đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ bảy khóa XII về công tác cán bộ. Giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, gắn việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh” với việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư khóa XI, khóa XII, khóa XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng để phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tha hóa quyền lực.

Cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải thực sự gương mẫu trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mình và kiên quyết đấu tranh phòng, chống sự tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”. Để làm tốt được việc này đòi hỏi sự nêu gương, liêm khiết, trung thực rất cao của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt trong các cơ quan của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở. Trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, quyền hạn phải bảo đảm nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, công khai, minh bạch, trung thực, nghiêm khắc với chính bản thân mình, không để gia đình, người thân lợi dụng chức quyền, vị trí công tác của mình để vụ lợi. Tập trung thực hiện có hiệu quả Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương để không chỉ góp phần quan trọng vào việc phòng ngừa sự tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, mà còn là tấm gương sáng của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương về “sự tự tu, tự dưỡng, tự rèn, tự soi, tự trách, tự sửa, tự xử” để cán bộ, đảng viên và mọi người học tập noi theo như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc nhở: “Cán bộ cấp trên phải gương mẫu trước cán bộ cấp dưới, đảng viên và nhân dân” và “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”.

Thứ tư, các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng đối với kiểm soát quyền lực.

Một trong những biện pháp để “nhốt quyền lực vào trong lồng cơ chế” chính là kiểm tra, giám sát việc trao và thực thi quyền lực. Coi trọng việc kiểm tra, giám sát người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là ở những địa bàn, lĩnh vực dễ xảy ra tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”; những vị trí công tác có quyền quyết định về tài chính, đất đai, tài nguyên khoáng sản, dự án,... Cần đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo và nội dung, phương thức cầm quyền của Đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát trong việc kiểm soát quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”. Quy định rõ mức độ chịu trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc đề cán bộ, đảng viên tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”.

Tổ chức tốt việc tiếp nhận, thu thập và giải quyết đơn thư tố cáo dấu hiệu tha hóa quyền lực, nhất là lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực. Khuyến khích sự tham gia và phát huy vai trò của Nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng trong phát hiện dấu hiệu tha hóa quyền lực để tiến hành công tác kiểm tra. Ủy ban Kiểm tra Trung ương và Ủy ban kiểm tra các cấp chủ động phối hợp với các tổ chức đảng, cơ quan liên quan thực hiện tốt việc giải quyết tố cáo trong Đảng theo quy định của Đảng và Quy định số 210-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về phối hợp giải quyết tố cáo đối với đảng

viên là cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, nhất là các tổ cáo liên quan đến lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”.

Thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát thường xuyên và tăng cường giám sát chuyên đề đối với tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu để chủ động phát hiện dấu hiệu tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm” khi còn manh nha để tiến hành kiểm tra. Giám sát là một trong những biện pháp quan trọng và thường xuyên để phát hiện các dấu hiệu lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm” của cán bộ, đảng viên. Qua đó, kịp thời cảnh báo, nhắc nhở, chấn chỉnh, phòng ngừa vi phạm nói chung, sự tha hóa quyền lực nói riêng. Cần tập trung thực hiện tốt việc giám sát các tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên, trước hết là cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý để nắm chắc tình hình cán bộ, đảng viên.

Tăng cường và đổi mới công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra các cấp đối với việc phòng, chống sự tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”. Nâng cao nhận thức, đổi mới nội dung, phương thức và quy trình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra các cấp, chú trọng tập trung vào kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, coi đây thực sự là nhiệm vụ trọng tâm, biện pháp hiệu quả trong đấu tranh phòng, chống sự tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”. Đồng thời, cần tăng cường sự phối hợp giữa ủy ban kiểm tra với các cơ quan có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Trước hết, cần xây dựng và hoàn thiện các quy chế phối hợp có tính định hướng, thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng phù hợp với thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi tổ chức; xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp giám sát trong Đảng với giám sát của Quốc hội, của các tổ chức nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân theo hướng vừa phối hợp ngang cấp, vừa phối hợp giữa cấp trên với cấp dưới để khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp trong việc thực hiện công tác giám sát của mỗi tổ chức. Đổi mới, sáng tạo công tác phối hợp về kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng nói chung; về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng đối với kiểm soát quyền lực nói riêng.

Thứ năm, tập trung thực hiện có chất lượng, hiệu quả Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức cần nhận thức rõ đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm thực hiện xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư khóa XI, khóa XII, khóa XIII. Chú trọng khâu quy hoạch, thẩm định nhân sự cấp ủy, lãnh đạo, quản lý các cấp bảo đảm chất lượng, tiêu chuẩn, quy trình theo quy định của Trung ương. Kiên quyết không để những đảng viên cơ hội về chính trị, vi phạm tiêu chuẩn chính trị, có biểu hiện tha hóa quyền lực, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, quan liêu, tham nhũng, “lợi ích nhóm” lọt vào cấp ủy, những đảng viên có biểu hiện vi phạm các nội dung trong Quy định số 114-QĐ/TW phải kiên quyết đưa ra khỏi danh sách quy hoạch nhân sự cấp chiến lược, bảo đảm cấp ủy là tổ chức trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng cao.

Thứ sáu, kiên quyết xử lý công minh, chính xác, kịp thời các hành vi tha hóa quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm”.

Cần tăng hình thức kỷ luật đối với các hành vi tha hóa quyền lực, nhất là lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực,... vì đó là nguyên nhân chính dẫn đến tham nhũng, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Người có hành vi lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực, tham nhũng, “lợi ích nhóm” phải bị xử lý nghiêm khắc, kịp thời, nghiêm minh về trách nhiệm vật chất, chính trị, hành chính hoặc hình sự, bất kể người đó là ai và ở cương vị nào. Đối với những trường hợp lạm quyền, lộng quyền, lợi dụng quyền lực để trục lợi, “lợi ích nhóm” cần quy định việc thu hồi đầy đủ tài sản, đồng thời có quy định tỷ lệ phạt về giá trị vật chất cao hơn giá trị do tham nhũng mà có, kể cả người đó đã nghỉ hưu hoặc đã chết (nếu chết thì tịch thu của những người đang thụ hưởng tài sản của người tham nhũng) để không còn dám tham nhũng.

Điều 138 của Bộ Quốc triều Hình luật (Bộ luật Hồng Đức) đã quy định: “Quan ty làm trái pháp luật mà ăn hối lộ từ 1 đến 9 quan thì xử tội chém. Những bậc công thần, quý thần cùng những người có tài được giữ vào hàng bát nghị mà ăn hối lộ từ 1 đến 9 quan thì phạt 50 quan; từ 10 đến 19 quan thì phạt từ 60 đến 100 quan; từ 20 quan trở lên thì xử tội đồ và những tiền ăn hối lộ xử phạt gấp đôi nộp vào kho”.

Ngày 27/11/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ban hành Sắc lệnh số 223 về trừng trị các tội đưa và nhận hối lộ, biển thủ công quỹ, trong đó Điều thứ 1 quy định: “Tội đưa hối lộ cho công chức, tội công chức nhận hối lộ, hoặc phu lạm, hoặc biển thủ công quỹ hay của công dân đều bị phạt khổ sai từ 5 đến 20 năm và phạt bạc gấp đôi tang vật hối lộ, phu lạm hay biển thủ. Tang vật hối lộ bị tịch thu sung công. Người phạm tội còn có thể bị xử tịch thu nhiều nhất là đến ba phần tư gia sản”. Cán bộ, đảng viên ở “ngôi vị” càng cao, càng phải xử nặng; làm mạnh từ trên xuống dưới, từ trong ra ngoài, không sợ “đụng chạm”, không sợ “liên lụy” để làm tăng lòng tin của nhân dân với sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước. Đồng thời, kịp thời biểu dương, khen thưởng những cán bộ, đảng viên thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp và kiên trì, kiên quyết phòng, chống sự tha hóa quyền lực để nhân rộng nhân tố tích cực.

Thứ bảy, tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm về phương thức cầm quyền và việc kiểm soát quyền lực với các đảng cầm quyền ở một số quốc gia trên thế giới.

Hầu hết, đảng cầm quyền ở các nước trên thế giới có bộ máy rất tinh gọn, không bao biện, làm thay chính quyền và luôn đề cao dân chủ. Đảng phải luôn quán triệt và thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, lấy tư tưởng dân chủ chỉ đạo toàn bộ quá trình hoạt động của Đảng, bảo đảm hoạt động cầm quyền và hiệu quả cầm quyền của Đảng phản ánh lợi ích căn bản của đông đảo quần chúng nhân dân. Tuân tự thúc đẩy dân chủ trong các khâu bầu cử, ra quyết sách, quản lý và giám sát. Lấy phát triển dân chủ trong Đảng để dẫn dắt dân chủ trong chính quyền và xã hội. Đảng lãnh đạo và ủng hộ Nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của người dân, thực hiện toàn diện dân chủ nhân dân, quản lý đất nước và xã hội trên cơ sở nghiêm túc tuân theo chế độ và trình tự dân chủ.

Không có sự dân chủ trong cầm quyền, sự cầm quyền của Đảng sẽ không có cơ sở vững chắc, Đảng cũng không thể giành được sự ủng hộ lâu dài của Nhân dân. Mặt khác, hầu hết đảng cầm quyền ở các nước đều “nhất thể hóa” chức danh đảng với chính quyền và trong quá trình lãnh đạo đều tôn trọng và tuân theo quy luật khách quan; tuân thủ việc cầm quyền theo pháp luật để qua đó ngăn chặn, đẩy lùi sự tha hóa quyền lực. Tuy nhiên, mỗi nước có thể chế chính trị và điều kiện khác nhau, song trong bối cảnh toàn cầu hóa và tích cực hội nhập quốc tế, chúng ta có thể tham khảo, tiếp thu có chọn lọc những nội dung tinh hoa về kinh nghiệm kiểm soát quyền lực của đảng cầm quyền ở các nước trên thế giới, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu hướng phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là cần thiết.

Nguồn: tcnn.vn

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHỨC TẠP LÀ CẢN TRỞ LỚN NHẤT VỚI MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ VIỆT NAM

Đẩy mạnh hơn nữa cải cách thủ tục hành chính, sớm triển khai Quy hoạch Điện 8, nâng cao năng lực và điều kiện hoạt động ngành dịch vụ tài chính... là những vấn đề được đại diện một số hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài tại Việt Nam khuyến nghị tại Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam 2024 (VBF 2024) diễn ra sáng ngày 19/3/2024.

Triển khai nhanh chóng Quy hoạch Điện 8

Phát biểu tại Hội nghị Thủ tướng Chính phủ gặp mặt cộng đồng doanh nghiệp đầu tư nước ngoài (FDI) và Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam 2024 (VBF 2024), ông Denzel Eades, Phó Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp Anh quốc tại Việt Nam (BritCham) cho biết, các doanh nghiệp Anh hoan nghênh cam kết của Việt Nam cho mục tiêu phát thải ròng bằng không và phát triển bền vững, cũng như những nỗ lực của Chính phủ trong việc thực hiện chương trình nghị sự này.

"Khu vực tư nhân Vương quốc Anh sẵn sàng đóng góp đáng kể trong các lĩnh vực quan trọng như năng lượng, tài chính, dược phẩm và hàng tiêu dùng" - ông cho hay.

Trong đó, về lĩnh vực năng lượng, BritCham khuyến nghị Việt Nam triển khai nhanh chóng Quy hoạch Điện 8 (PDP8), đặc biệt liên quan đến phát triển LNG, năng lượng mặt trời và gió cùng với việc xây dựng các quy định pháp lý cho phép việc thực hiện, ví dụ như các quy định liên quan đến Hợp đồng mua bán điện trực tiếp ("DPPA").

Ở lĩnh vực tài chính, ông Denzel Eades đánh giá việc phát triển Trung tâm Tài chính quốc tế (International Financial Centre - IFC) tại Việt Nam với sự hỗ trợ của Nhóm Công tác Anh - Việt Nam là một sáng kiến mang tính thay đổi cuộc chơi.

Để đảm bảo sự thành công của sáng kiến này, BritCham khuyến cáo Việt Nam cần nâng cao năng lực và điều kiện hoạt động dịch vụ tài chính, đảm bảo sự phát triển của ngành phù hợp với các tiêu chuẩn và thông lệ quốc tế, theo đuổi các chính sách thuận lợi về kế toán, thuế, chứng khoán, ngân hàng.

"Tầm quan trọng của nâng hạng thị trường mới nổi cho thị trường vốn của Việt Nam và việc áp dụng Chuẩn mực Báo cáo Tài chính quốc tế (IFRS) trên khắp Việt Nam là những vấn đề quan trọng cần cân nhắc tới và các doanh nghiệp Vương quốc Anh sẵn sàng hỗ trợ Chính phủ Việt Nam đạt được những mục tiêu này" - ông Denzel Eades khẳng định.

Đánh giá cao những nỗ lực và tiến bộ của Chính phủ Việt Nam trong cải cách hành chính, đại diện doanh nghiệp Anh quốc cũng lưu ý cần những động thái mạnh mẽ hơn để phục vụ doanh nghiệp và người dân tốt hơn.

Cụ thể như: tăng cường Chính phủ điện tử trong quản lý các hoạt động xúc tiến và thông báo; đơn giản hóa thủ tục và thời gian cấp giấy phép kinh doanh; thống nhất giữa các quy

định của trung ương và địa phương; bỏ yêu cầu phê duyệt trước quảng cáo, chuyển sang kiểm soát sau thị trường...

Đảm bảo tiến độ triển khai PDP8 cũng là một trong những khuyến nghị của Hiệp hội Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản (JCCI) để Việt Nam đạt mục tiêu phát triển nền kinh tế xanh, bền vững.

Theo khảo sát của JETRO năm 2023, “các thủ tục hành chính phức tạp như cấp giấy phép” được coi là rủi ro lớn nhất tại môi trường đầu tư của Việt Nam đối với các công ty Nhật Bản. Mặc dù Hội đồng cố vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng đã xác định các vấn đề và thực hiện nhiều cải cách khác nhau như đơn giản hóa luật và các quy định, số hóa thủ tục hành chính, nhưng JCCI vẫn mong muốn được thấy nhiều nỗ lực hơn nữa để tiếp tục cải cách thủ tục hành chính.

Theo ông Muto Shiro, Phó Chủ tịch Hiệp hội Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản, Việt Nam cần sớm xây dựng khung pháp lý và các hướng dẫn thực hiện cần thiết để tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án phát triển điện lực, bao gồm quy định liên quan đến việc sử dụng vùng biển cho các dự án nhà máy điện gió ngoài khơi quy mô lớn, nới lỏng điều kiện cho Hợp đồng mua bán điện trực tiếp (DPPA) trong các dự án năng lượng tái tạo và xem xét cơ chế định giá hiện tại đối với sản xuất điện sinh khối/điện rác.

Cùng với việc đảm bảo tiến độ triển khai PDP8, Việt Nam cũng cần đảm bảo môi trường hấp dẫn “có khả năng huy động vốn” để thu hút vốn đầu tư dài hạn vào phát triển cơ sở hạ tầng, cụ thể là bằng việc sửa đổi Luật Đầu tư và Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư để nâng cao khả năng huy động vốn cho các dự án cơ sở hạ tầng.

Có những dự án hạ tầng mất 10 năm để hoàn thành thủ tục

Liên quan đến cải cách hành chính, Hiệp hội Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản kiến nghị với Chính phủ đẩy nhanh tiến độ cấp giấy phép kinh doanh và các loại giấy phép khác. Đồng thời, chấm dứt tình trạng yêu cầu nhà đầu tư thực hiện những điều kiện không hợp lý hoặc nộp hồ sơ ngoài quy định của pháp luật.

Trong nhiều trường hợp, cơ quan có thẩm quyền yêu cầu nhà đầu tư nước ngoài phải đáp ứng các điều kiện chặt chẽ hơn và nộp thêm hồ sơ ngoài quy định của pháp luật khi đăng ký hoạt động với cơ quan liên quan hoặc xin giấy phép kinh doanh, dẫn đến thủ tục hành chính bị chậm trễ.

Đại diện Hiệp hội Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản cũng cho hay, trong phát triển cơ sở hạ tầng quy mô lớn, như các dự án xây dựng nhà máy điện, phát triển đô thị, có những trường hợp phải mất hơn 10 năm mới hoàn thành thủ tục do chậm trễ trong việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất và cấp các giấy phép liên quan, dẫn đến chậm trễ trong dự án cơ sở hạ tầng.

Cải cách thủ tục hành chính cũng là một vấn đề mà các thành viên của Hiệp hội thương mại Hoa Kỳ tại Việt Nam (Amcham) quan tâm.

Theo Amcham, yếu tố quan trọng nhất tạo nên môi trường đầu tư thuận lợi là môi trường pháp lý công bằng, minh bạch, dễ dự đoán và tinh giản, coi trọng sự đổi mới để không chỉ thu hút đầu tư mới mà còn để duy trì và phát triển các dự án đầu tư hiện tại.

Ứng hộ tích cực các nỗ lực cải cách thủ tục hành chính ở Việt Nam trong hơn 15 năm qua, Amcham đánh giá đã có một số thủ tục hành chính được loại bỏ và đơn giản hóa, tuy nhiên một số luật và quy định mới vẫn tiếp tục đưa ra các thủ tục hành chính mới. Do đó, Hiệp hội này khuyến nghị tất cả các luật và quy định mới nên được xem xét và hạn chế đưa ra các thủ tục hành chính mới.

Các thành viên Amcham cho biết phải đối mặt với sự chậm trễ trong thủ tục phê duyệt và các gánh nặng hành chính tốn thời gian. Điều này gây cản trở hoặc đình trệ các dự án của họ và ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của Việt Nam.

Vì vậy, Amcham cho rằng, cần có sự phê duyệt kịp thời đối với giấy phép về quy hoạch và các giấy phép liên quan, giấy phép kinh doanh, đầu tư, phát triển bất động sản, thị thực cho người lao động nước ngoài... Ngoài ra, mặc dù Chính phủ thúc đẩy số hóa nhưng nhiều thủ tục hành chính như báo cáo, đăng ký, thông báo vẫn phải nộp bằng giấy hoặc thậm chí bằng cả hình thức giấy và điện tử.

Theo Amcham, nền kinh tế Việt Nam năm 2023 đã bộc lộ một số điểm yếu, bao gồm sự phụ thuộc mạnh mẽ vào xu hướng thị trường nước ngoài, khu vực tư nhân trong nước dễ bị tổn thương, thủ tục hành chính còn một số bất cập và tình trạng thiếu nguồn cung cấp điện. Để có thể lấy lại được động lực và phát triển chuỗi cung ứng, Việt Nam cần tiến hành thêm cải cách cơ cấu trong các doanh nghiệp nhà nước, quy trình quản lý đối với khu vực tư nhân, nâng cao hiệu quả điều hành quản lý nhà nước.

Nguồn: thoibaotaichinhvietnam.vn

CÁN BỘ, CÔNG CHỨC PHẢI ĐƯỢC TRẢ THU NHẬP TƯƠNG XỨNG

TP. Hồ Chí Minh cần nhanh chóng thực hiện các biện pháp nhằm chuyển biến nền công vụ như bãi bỏ các thủ tục rườm rà; có cơ chế đảm bảo về thu nhập, nhà ở...

Qua hơn nửa năm thực hiện, Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù TP. Hồ Chí Minh đã bắt đầu khơi thông nhiều điểm nghẽn, truyền dẫn xung lực mới để đưa đầu tàu kinh tế của cả nước trở lại quỹ đạo tăng tốc phát triển.

Điều này cũng đòi hỏi hệ thống chính trị TP. Hồ Chí Minh phải nhanh chóng chuyển biến chất lượng hoạt động công vụ, bởi đây chính là yếu tố quyết định không chỉ đảm bảo tính hiệu quả thực thi của Nghị quyết số 98/2023/QH15 mà còn là yếu tố trung tâm, đảm bảo cho tiến trình phát triển bền vững của thành phố.

Bãi bỏ thao tác hành chính “thừa”

Trước sự quá tải của bộ máy chính quyền TP. Hồ Chí Minh, trong bối cảnh phải thực thi Nghị quyết số 98/2023/QH15 hiệu quả, nếu không đổi mới mạnh mẽ các hoạt động công vụ và đẩy mạnh cải cách hành chính một cách thực chất thì khi vận hành có thể phát sinh nhiều vấn đề.

Do đó, TP. Hồ Chí Minh cần tổng rà soát các thủ tục, các thao tác hành chính của hệ thống công vụ thành phố để đề xuất các cơ quan Trung ương bãi bỏ, đổi mới hoặc mạnh dạn bãi bỏ, đổi mới các thủ tục, thao tác hành chính “thừa” trong phạm vi thẩm quyền của thành phố. Từ đó, hướng tới nâng cao chất lượng, giá trị thực của từng hoạt động công vụ.

Song song đó, đẩy mạnh chuyển đổi số và tích hợp các nhiệm vụ - giải pháp trong xây dựng đô thị thông minh, xây dựng chính quyền số, cải cách hành chính để tiết kiệm nguồn lực và nâng cao hiệu quả trong triển khai thực hiện...

TP. Hồ Chí Minh cũng cần quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là người đứng đầu có năng lực, khát vọng, cống hiến cho sự phát triển thành phố. Cụ thể, cần công tâm, khách quan, vì lợi ích chung trong “cân tài, trao chức” để lượng đúng tài và bố trí đúng chức vụ đối với đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Thực tế hiện nay, TP. Hồ Chí Minh đang rất cần một đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý không chỉ đáp ứng về năng lực, am tường chuyên môn mà còn là những hạt nhân lan tỏa tinh thần đổi mới, truyền dẫn khát vọng xây dựng, phát triển thành phố bền vững.

Với tinh thần này, thành phố nên mạnh dạn đề xuất Trung ương cho phép thí điểm cơ chế tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo (tuyển dụng, bổ nhiệm người ngoài bộ máy; hợp đồng công vụ...) để đảm bảo tính “động”, kịp thời và hiệu quả hơn đối với các vị trí đặc thù (đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo, kinh tế số...).

Trong đào tạo, bồi dưỡng cần mạnh mẽ đổi mới và gắn với nhu cầu thực tế của từng cán bộ, công chức. Nghiên cứu quy định hàng năm hay định kỳ, cán bộ, công chức bắt buộc phải trải qua kỳ sát hạch chuyên môn, nghiệp vụ và việc này phải được thực hiện trên các nền tảng công nghệ số.

Để đổi mới mạnh mẽ các hoạt động công vụ, các cơ quan, đơn vị của thành phố nên quan tâm, phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, công chức “gen Z” trong đổi mới phương thức làm việc, chuyển đổi số các hoạt động công vụ, cải cách hành chính... để góp phần lan tỏa, truyền dẫn tinh thần đổi mới, nâng cao hiệu quả trong toàn hệ thống công vụ của thành phố.

Hoàn thiện chính sách lương

TP. Hồ Chí Minh nên kiến nghị Trung ương hoàn thiện chính sách lương, thu nhập của cán bộ, công chức theo khối lượng, hiệu quả công việc và chi phí cho mức sống ở từng khu vực. Đồng thời có các giải pháp khả thi, hiệu quả để đảm bảo sự ổn định trong chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ theo Nghị quyết số 98/2023/QH15, giúp họ an tâm công tác.

Mặt khác, xây dựng cơ chế khoa học, hiệu quả để thường xuyên rà soát, thanh lọc đội ngũ cán bộ, công chức khi không đảm bảo yêu cầu làm việc. Thiết lập các kênh tư vấn

chính sách để không ngừng đổi mới mô hình, phương thức quản lý, hoạt động tác nghiệp của hệ thống công vụ...

Bên cạnh đó, cần quan tâm và thiết lập các kênh để huy động tham vấn của người dân, doanh nghiệp thành phố cũng như các bên liên quan trong quản lý, phát triển đô thị. Ứng dụng công nghệ trong lắng nghe, nắm bắt nhu cầu cũng như những trăn trở, bức xúc của người dân thành phố để hoạch định cơ chế, chính sách, đổi mới các phương thức quản lý phù hợp...

Làm chuyển biến nền công vụ TP. Hồ Chí Minh không phải là việc dễ dàng nhưng rất cần phải làm ngay. Khi nền công vụ hoạt động hiệu quả, tựa như tạo ra những loạt vỗ tay đồng nhịp với một bàn tay là chính quyền và một bàn tay là các bên liên quan trong các hoạt động quản lý, tổ chức phát triển kinh tế - xã hội.

TS. Bùi Ngọc Hiền: Hoàn thiện phân cấp từ thành phố đến phường, xã

Để nâng cao chất lượng nền công vụ TP. Hồ Chí Minh, trước hết phải đảm bảo tính thông suốt, nhất quán từ cấp thành phố đến cấp cơ sở. TP. Hồ Chí Minh cần rà soát toàn bộ việc phân cấp, phân quyền từ thành phố tới cơ sở để hiệu chỉnh theo nguyên tắc thống nhất, mỗi chức năng, nhiệm vụ được giao cho một cấp, một cơ quan, đơn vị thực hiện.

Việc này sẽ giúp loại bỏ tình trạng chồng chéo, giao thoa chức năng, nhiệm vụ giữa các cấp chính quyền, giữa các cơ quan, đơn vị; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt và kịp thời, hiệu quả trong giải quyết, xử lý các vấn đề, công việc trong quản lý đô thị.

Đồng thời đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật để phân định cụ thể, rõ ràng nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, đảm bảo tính hiệu quả trong tổ chức thực hiện, đáp ứng yêu cầu quản lý, phát triển của siêu đô thị TP. Hồ Chí Minh.

Đặc biệt, TP. Hồ Chí Minh cần ứng dụng công nghệ số cùng với hiệu chỉnh cơ chế kiểm soát nội bộ để kiểm soát hệ thống công vụ một cách thường xuyên và xử lý, khắc phục khi phát hiện lỗi hay vấn đề phát sinh.

Một lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận 10: Cán bộ phải vào cuộc tiên phong, không do dự

TP. Hồ Chí Minh đang thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 với những nội dung đa số là mới, chưa có tiền lệ, vừa làm vừa thử nghiệm, phải nghiên cứu, tính toán và đưa ra các giải pháp tối ưu để thực hiện mang tính khả thi, hiệu quả.

Để làm được, đòi hỏi TP. Hồ Chí Minh phải xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, đội ngũ cán bộ, công chức phải không ngừng tư duy sáng tạo, chủ động tham mưu làm việc trên tinh thần dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của thành phố.

Thời gian qua, quận 10 đặc biệt quan tâm, tập trung nâng cao chất lượng công vụ và đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Chúng tôi đã nhiều lần trao đổi, nhấn mạnh với đội ngũ cán bộ, công chức là phải vào cuộc một cách tiên phong, xung kích, đầy tâm huyết, không do dự, không né tránh... Vấn đề gì đã có quy định thì cứ mạnh dạn tham mưu, triển khai nhanh.

Cạnh đó, tính chuyên nghiệp là một trong những thước đo đánh giá công việc của từng cán bộ, công chức, được thể hiện qua năng lực, sự liêm chính, đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, phong cách làm việc nhằm đảm bảo thực hiện tốt phần việc được phân công.

Do vậy, xét đến cùng, để nâng cao tính chuyên nghiệp thì điều quan trọng nhất vẫn là nhận thức và hành động của từng cán bộ, công chức. Khi cán bộ, công chức thực sự mong muốn, trở thành

chuyên nghiệp thì họ sẽ có động lực nghiên cứu và thực hiện.

Trong nội dung Đề án Xây dựng nền công vụ TP. Hồ Chí Minh hoạt động hiệu lực, hiệu quả giai đoạn 2024 - 2030 có một nội dung về chính sách nhà ở và hỗ trợ tiếp cận nhà ở. Tôi cho rằng, đây là nội dung mới, đảm bảo cho công chức “an cư lạc nghiệp”, yên tâm làm việc và cống hiến.

Tôi cũng rất kỳ vọng vào các chính sách đảm bảo thu nhập “đủ sống” cho cán bộ, công chức để khuyến khích họ lao động sáng tạo, tạo ra giá trị nhiều hơn, giữ chân nhân tài, nhân sự chất lượng cao cống hiến, phục vụ khu vực công.

Nguồn: plo.vn

TRÁCH NHIỆM CÔNG VỤ

Mới đây, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đã có văn bản phê bình Giám đốc Sở Y tế do đã mắc một số lỗi trong công tác quản lý, điều hành.

Cụ thể, theo Văn bản số 827/UBND-KGVX, thời gian qua, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo ngành Y tế tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ công tác, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao, đa dạng của nhân dân trên địa bàn tỉnh và các địa phương lân cận.

Ngày 18/11/2023, tỉnh Thái Bình đã làm việc với Đoàn công tác của Bộ Y tế, ký kết Thỏa thuận hợp tác với Bệnh viện Bạch Mai. Ngày 28/11/2023, ban hành Công văn số 4248/UBND-KGVX giao Giám đốc Sở Y tế khẩn trương tham mưu triển khai thực hiện chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Y tế và lãnh đạo tỉnh.

Thế nhưng đến nay, Sở Y tế chưa ban hành văn bản triển khai thực hiện kết luận của Bộ trưởng Bộ Y tế. Chưa chủ động, tích cực triển khai các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh, lãnh đạo tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ công tác y tế và tháo gỡ khó khăn cho ngành. Vẫn còn tình trạng thiếu thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế tại một số đơn vị y tế cơ sở công lập. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê bình Giám đốc Sở Y tế do không chủ động, tích cực triển khai toàn diện các nhiệm vụ của Ngành; yêu cầu Giám đốc Sở Y tế khẩn trương khắc phục ngay những tồn tại. Chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ trọng tâm chiến lược của ngành để phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh, báo cáo kết quả trước ngày 20.3...

Còn theo Luật Cán bộ, công chức năm 2008 thì hoạt động công vụ là việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức theo quy định của luật này và các quy định khác có liên quan. Cán bộ, công chức khi tham gia hoạt động công vụ phải tuân thủ các nghĩa vụ và có trách nhiệm thực hiện đúng quyền hạn được giao.

Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Quy chế làm việc của Chính phủ cũng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng cấp chính quyền từ Trung ương đến cơ sở, xác định nguyên tắc bảo đảm thực hiện một nền hành chính

nhà nước thống nhất, thông suốt, liên tục, dân chủ, hiện đại, liêm chính, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ nhân dân và chịu sự kiểm tra, giám sát của nhân dân.

Dù vậy, trên thực tế, tại một số Bộ, cơ quan, địa phương và một bộ phận cán bộ, công chức đã xảy ra tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc, có tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm. Không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc, không quyết định công việc thuộc thẩm quyền. Thậm chí còn có trường hợp “đẩy” việc lên cơ quan cấp trên hoặc sang các bộ, cơ quan khác...

Sự việc ở tỉnh Thái Bình là ví dụ rõ nhất, dù có thể là chưa phổ biến nhưng là thực tế đã và đang tồn tại. Hệ quả là thời gian xử lý công việc bị kéo dài, gây cản trở và làm giảm hiệu lực, hiệu quả của công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp. Cá biệt, có nơi rất trì trệ, làm suy giảm niềm tin của người dân và doanh nghiệp đối với cơ quan nhà nước, ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu phát triển đã đề ra.

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên gồm cả khách quan và chủ quan, nhưng nguyên nhân chủ quan là chủ yếu. Đó là do nhận thức, ý thức, trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức trong chấp hành pháp luật, quy chế làm việc còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ công vụ chưa được quan tâm đúng mức...

Để khắc phục tình trạng này, tại Kỳ họp thứ Năm, Quốc hội Khóa XV diễn ra đầu năm 2023, nhiều ý kiến cho rằng, cần rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định của pháp luật không rõ ràng, khó thực hiện trong thực tiễn, thiếu đồng bộ, không thống nhất hoặc có xung đột. Bên cạnh đó, hoàn thiện thể chế quản lý cán bộ, công chức theo hướng quy định rõ nhiệm vụ, thẩm quyền của từng vị trí việc làm và chức danh, từ đó, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Đồng thời khuyến khích bảo vệ những cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, vì lợi ích chung.

Nguồn: daibieunhandan.vn

CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CÁC BỘ, NGÀNH: BAN HÀNH QUY ĐỊNH MỚI

* Ngày 20/3/2024, Chính phủ ban hành Nghị quyết 32/NQ-CP ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Kế hoạch nhằm thống nhất chỉ đạo các Bộ, ngành và địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Bên cạnh đó, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 và các kiến nghị tại Báo cáo số 584/BC-ĐGS ngày 11/8/2023 của Đoàn giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; xác định cụ thể các nội dung công việc, sản phẩm hoàn thành, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, lộ trình và tiến độ hoàn thành từng nhiệm vụ.

Các Bộ, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch với nhiệm vụ cụ thể, bảo đảm các điều kiện, nguồn lực và tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả, kịp thời, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 và Kế hoạch này.

Về hoàn thiện thể chế, chính sách, các Bộ, ngành, cơ quan liên quan và địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật trong danh mục kèm theo Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15. Trong đó, khẩn trương ban hành các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật Giáo dục năm 2019, hoàn thành trong năm 2024.

Tổ chức rà soát các văn bản pháp luật không còn phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật liên quan đến đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đề xuất đưa vào chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành chiến lược, quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030 về phát triển giáo dục và đào tạo và các quy hoạch khác có liên quan, hoàn thành trong năm 2024.

Ban hành văn bản hướng dẫn về phương pháp định giá sách giáo khoa, bảo đảm kiểm soát chặt chẽ chi phí xuất bản, phát hành để giảm giá sách giáo khoa. Sửa đổi, bổ sung quy định về thực nghiệm, phê duyệt và lựa chọn sách giáo khoa.

Nghiên cứu quy định tiêu chuẩn đối với giáo viên một số môn nghệ thuật ở các cấp học phổ thông; nghiên cứu, thí điểm mô hình liên kết đào tạo các môn học chuyên biệt (ngoại ngữ, tin học, nghệ thuật).

Xây dựng thang bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề

Đề xuất, phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính xây dựng thang bảng lương theo vị trí việc làm, chức danh và chức vụ lãnh đạo và phụ cấp ưu đãi theo nghề (nếu có) đối với viên chức chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý gắn với sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập (trong đó có đội ngũ giáo viên phổ thông, mầm non).

Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về chế độ, chính sách tiền lương, phụ cấp, ưu đãi của nhà giáo theo đúng chủ trương và lộ trình cải cách tiền lương của Đảng và Nhà nước.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung các quy định về cơ chế quản lý, cấp phát ngân sách nhà nước đối với cơ sở giáo dục phổ thông theo hướng chuyển từ hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục phổ thông công lập sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách; từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ.

Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tập trung triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình, bảo đảm tiến độ, chất lượng; nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, điển hình tiên tiến, tháo gỡ các vướng mắc, khắc phục, tồn tại hạn chế. Phát huy sự chủ động của các cơ sở giáo dục, các nhà giáo trong triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Khi kết thúc năm học 2024 - 2025, tiến hành tổng kết đánh giá việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; tổng kết đánh giá việc xã hội hóa biên soạn sách giáo khoa, trên cơ sở đó báo cáo Chính phủ trình Quốc hội về việc sử dụng ngân sách nhà nước biên soạn một bộ sách giáo khoa theo quy định tại Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội trong năm 2025.

Hoàn thành việc biên soạn, tổ chức in, phát hành sách giáo khoa tiếng dân tộc thiểu số, sách giáo khoa cho người khiếm thị bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ; hướng dẫn việc in và phát hành tài liệu giáo dục địa phương; thử nghiệm và sử dụng sách giáo khoa điện tử theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, mua sắm thiết bị dạy học và công tác tổ chức thi tốt nghiệp trung học phổ thông. Thực hiện kiểm tra, thanh tra công tác xã hội hóa biên soạn sách giáo khoa; quá trình biên soạn, thẩm định, xuất bản, in, phát hành, lựa chọn sách giáo khoa, sử dụng chi phí phát hành sách giáo khoa trên phạm vi toàn quốc.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ủy ban Dân tộc tổng kết việc thực hiện chủ trương xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; rà soát, hoàn thiện, đề xuất

các cơ chế, chính sách để bảo đảm vai trò chủ đạo của Nhà nước trong phát triển sự nghiệp giáo dục, tăng cường xã hội hóa, huy động các nguồn lực cho đổi mới giáo dục phổ thông.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Nội vụ rà soát, sửa đổi, bổ sung trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định phân cấp trong quản lý nhà nước về giáo dục nhằm tăng cường phân cấp, phân quyền cho các địa phương, trong đó có việc phân cấp phê duyệt tài liệu giáo dục của địa phương.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan tiếp tục tuyên truyền, quán triệt chủ trương, đổi mới chương trình, sách giáo khoa, tập trung vào một số nội dung, đối tượng, địa bàn trọng điểm để tạo sự đồng thuận của xã hội và quyết tâm mạnh mẽ hơn nữa trong toàn thể đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan có liên quan chuẩn bị, ban hành Chương trình giáo dục hướng nghiệp và Chương trình giáo dục nghề phổ thông, chương trình trường trung học phổ thông kỹ thuật phù hợp với nhu cầu chung của quốc gia và nhu cầu riêng của các địa phương.

Về tăng cường các điều kiện bảo đảm triển khai đổi mới giáo dục phổ thông, Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo, kiểm tra việc quản lý, sử dụng biên chế giáo viên được bổ sung theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 17/8/2022 của Bộ Chính trị.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Nghị định thay thế Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (trong đó có giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn) bảo đảm phù hợp thực tiễn.

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định liên quan nhằm tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong tuyển dụng giáo viên dạy các môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách luân chuyển giáo viên để giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ.

Tập trung nâng cao chất lượng đào tạo ngành sư phạm; đào tạo đủ nguồn giáo viên dạy các môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nâng cao chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên; phát huy vai trò của đội ngũ giáo viên cốt cán.

Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, hoàn thành trong năm 2024.

Rà soát, đánh giá và ban hành chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh tại các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo. Nghiên cứu, rà soát tổng thể, ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 81/2021/NĐ-CP về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo bố trí bảo đảm ngân sách cho giáo dục và đào tạo theo quy định, ưu tiên bố trí ngân sách chi thường xuyên cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; đề xuất hình thức hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho địa phương nhằm bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong giai đoạn 2024 - 2025 và các năm tiếp theo, nhất là các địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ tại địa phương; thực hiện linh hoạt, bố trí, sắp xếp giáo viên bảo đảm đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu theo quy định; tiếp tục tuyển dụng bảo đảm đủ số biên chế được giao tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị; thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên theo lộ trình.

Tập trung đầu tư kiên cố hóa trường lớp học, xóa phòng học tạm; phát triển trường lớp học ở các khu vực có dân số tăng nhanh, khu vực đông dân cư.

Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; tiếp tục ưu tiên ngân sách địa phương cho giáo dục và đào tạo. Bố trí đầy đủ và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nhất là nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được phê duyệt.

Bố trí ngân sách thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa; in, phát hành tài liệu giáo dục địa phương; sách chữ nổi Braille cho người khiếm thị. Ưu tiên bố trí kinh phí hợp đồng giáo viên theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ.

Xây dựng phương án và triển khai thực hiện việc hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, vùng sâu, vùng xa, học sinh đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc đối tượng chính sách.

Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, giá, phí dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước đối với các cơ sở giáo dục phổ thông.

*** Ngày 15/3/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 31/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP, Nghị định số 61/2016/NĐ-CP và Nghị định số 36/2019/NĐ-CP.**

Theo đó, Nghị định số 31/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cụ thể, Nghị định sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 01/2012/NĐ-CP về thủ tục cấp phép nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể như sau:

Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài đề nghị nghiên cứu, sưu tầm nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ gồm:

Đơn đề nghị (Phụ lục I) kèm theo Đề án (Phụ lục II) nêu rõ mục đích, địa bàn, thời hạn và đối tác Việt Nam tham gia nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể đến Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao. Trong trường hợp địa bàn nghiên cứu, sưu tầm có phạm vi từ hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên thì nộp trực tiếp hoặc gửi qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ đến Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn đối với Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và 10 ngày làm việc đối với Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, thủ trưởng các cơ quan nêu trên có trách nhiệm xem xét cấp phép. Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản.

Ngoài ra, Nghị định này cũng sửa đổi, bổ sung điểm d Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 01/2012/NĐ-CP về thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề đối với chủ cửa hàng mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia như sau: Chủ cửa hàng nộp trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trên môi trường điện tử 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia đến Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao. Hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia bao gồm: Đơn đề nghị cấp chứng chỉ (Phụ lục IV); Bản sao hợp pháp các văn bằng chuyên môn có liên quan.

Bên cạnh đó, Nghị định này cũng sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao.

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

*** Ngày 18/3/2024, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ ký Quyết định số 42/QĐ-BCĐCCHC ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Chỉ đạo.**

Theo đó, Kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính của các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (Ban Chỉ đạo), tạo đột phá trong cải cách hành chính năm 2024. Tăng cường trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính.

Trong đó, về xây dựng thể chế, chính sách, các Bộ, ngành, địa phương nâng cao chất lượng thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm đồng bộ, khả thi; ban hành kịp thời các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các luật, pháp lệnh, nghị quyết; tăng cường nguồn lực và kinh phí cho công tác tư pháp.

Rà soát, sớm phát hiện và có biện pháp khắc phục các quy định pháp luật chồng chéo, bất cập, không phù hợp thực tiễn, gây khó khăn, kìm hãm sự phát triển.

Ưu tiên nguồn lực cho công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ

hoạt động sản xuất kinh doanh và đời sống của người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục hoàn thiện đồng bộ khung khổ pháp lý thúc đẩy sự phát triển của khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Thực hiện có hiệu quả Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027" ban hành kèm theo Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội của năm 2024, phù hợp với nhiệm vụ chung của cả giai đoạn 2021 - 2025. Thực hiện tốt Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024. Tiếp tục thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nhằm nâng cao điểm số và nâng xếp hạng Chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số BI). Nghiên cứu, xây dựng chế độ, chính sách đặc thù cho người làm công tác thể chế.

Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và cải cách thủ tục hành chính, các Bộ, ngành rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phương án tổng thể cắt giảm, đơn giản hóa các quy định kinh doanh đang là rào cản, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp, trong đó tập trung ưu tiên rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa giấy phép liên quan đến hoạt động kinh doanh. Chủ động nghiên cứu, rà soát, kiến nghị đưa ra khỏi danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đối với những ngành nghề có thể áp dụng biện pháp quản lý khác hiệu quả hơn. Rà soát, kiến nghị bãi bỏ các điều kiện kinh doanh không cần thiết, không khả thi, không rõ ràng, khó xác định, không phù hợp thực tiễn; bãi bỏ các loại chứng chỉ không cần thiết, thu gọn các loại chứng chỉ trùng lặp về nội dung.

Cập nhật đầy đủ, chính xác và công khai kịp thời quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, kết quả rà soát, chi phí tuân thủ, phương án cắt giảm, đơn giản hóa; thực hiện tham vấn các tổ chức, cá nhân, đối tượng chịu tác động về chính sách, quy định; tiếp nhận, tổng hợp, tiếp thu, giải trình, phản hồi, cập nhật kết quả xử lý đối với ý kiến góp ý, vướng mắc, đề xuất của tổ chức, cá nhân về chính sách, quy định thuộc phạm vi chức năng quản lý và công khai trên cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh.

Các Bộ, cơ quan rà soát, điều chỉnh, thống nhất phương án đơn giản hóa, lộ trình xử lý văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư đã giao tại các Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ giai đoạn 2017 - 2018, bảo đảm phù hợp với hiện trạng kết nối, quản lý, khai thác dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân; ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành để tổ chức thực thi phương án đơn giản hóa quy định thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư trong năm 2024.

Về cải cách chế độ công vụ, các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, chất lượng thực thi công vụ và cải thiện chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm kỷ

luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm sự nghiêm minh trong thực thi pháp luật và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền.

Bộ Nội vụ hoàn thiện trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung các quy định về cấp phó tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ; Nghị định về chính sách thu hút và trọng dụng người có tài năng vào cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

*** Bộ Tài chính ban hành một số quy định mới:**

- Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành Thông tư số 46/2024/TT-BTC bãi bỏ các quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy trình về công tác thanh tra tài chính. Thông tư có hiệu lực từ ngày 25/4/2024.

Cụ thể, Bộ Tài chính bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 64/2006/QĐ-BTC ngày 08/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy trình thanh tra tài chính và Quyết định số 33/2007/QĐ-BTC ngày 15/5/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Quy trình xử lý sau thanh tra, kiểm tra tài chính.

Theo Thanh tra Bộ Tài chính, việc bãi bỏ 2 quyết định nêu trên xuất phát từ việc một số nội dung trong quy trình không còn phù hợp với thực tế. Hơn nữa, hiện nay, Thanh tra Bộ Tài chính không thực hiện quy trình về công tác thanh tra theo 2 quyết định này mà thực hiện theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ. Thời gian tới, toàn ngành Thanh tra triển khai thực hiện theo Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản hướng dẫn luật.

Cũng theo Thanh tra Bộ Tài chính, việc bãi bỏ 2 quyết định này không ảnh hưởng tới đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của quyết định và việc bãi bỏ quyết định không tạo ra khoảng trống pháp luật.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 25/4/2024.

- Ngày 14/3/2024, Bộ trưởng Bộ Tài chính ký ban hành Thông tư số 17/2024/TT-BTC hướng dẫn kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên qua Kho bạc Nhà nước.

Theo Thông tư, nguyên tắc kiểm soát, thanh toán qua Kho bạc Nhà nước là chi ngân sách nhà nước chỉ được thực hiện khi đã có trong dự toán ngân sách được giao, trừ trường hợp quy định tại Điều 51 của Luật Ngân sách nhà nước; đã được thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư hoặc người được ủy quyền quyết định chi, số dư tài khoản của đơn vị còn đủ để chi.

Kho bạc Nhà nước kiểm tra tính hợp pháp của chứng từ chi và các hồ sơ kèm theo chứng từ chi thuộc thủ tục hành chính gửi Kho bạc Nhà nước được quy định tại các Nghị định của Chính phủ. Trường hợp chứng từ chi và các hồ sơ kèm theo chứng từ chi đơn vị sử dụng ngân sách gửi Kho bạc Nhà nước cố tình giả mạo, thay thế nội dung, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Đối với các hồ sơ không thuộc thủ tục hành chính gửi Kho bạc Nhà nước được quy định tại các Nghị định của Chính phủ, đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm kiểm soát nội dung thanh toán, hồ sơ thanh toán theo đúng quy định của pháp luật.

Kho bạc Nhà nước kiểm soát định mức (mức chi) theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật. Trường hợp các cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền cho phép thực hiện theo cơ chế tự chủ thì kiểm soát đảm bảo theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ và phù hợp với dự toán được giao tự chủ.

Các khoản chi tạm ứng và thanh toán bằng tiền mặt phải được thực hiện đúng theo quy định tại Thông tư hướng dẫn quản lý thu chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc Nhà nước của Bộ Tài chính.

Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát, thanh toán các khoản chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước theo các hình thức sau:

Một là, thanh toán trước, kiểm soát sau: Là hình thức thanh toán áp dụng đối với từng lần thanh toán của các hợp đồng thanh toán nhiều lần, trừ lần thanh toán cuối cùng. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ, hợp pháp, Kho bạc Nhà nước làm thủ tục thanh toán cho đối tượng thụ hưởng trong thời hạn 01 ngày làm việc; đồng thời, gửi 01 chứng từ báo nợ cho đơn vị để xác nhận đã thực hiện thanh toán, gửi 01 chứng từ báo có cho đơn vị (nếu đơn vị thụ hưởng mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước). Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán, Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát hồ sơ theo chế độ quy định.

Hai là, kiểm soát trước, thanh toán sau: Là hình thức thanh toán áp dụng đối với tất cả các khoản chi, trong đó, Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát, thanh toán theo đúng thời gian quy định tại Nghị định số 11/2020/NĐ-CP sau khi nhận đầy đủ hồ sơ hợp pháp, hợp lệ theo quy định.

Thông tư nêu rõ, đối với một số nội dung chi cụ thể Kho bạc Nhà nước kiểm soát như sau: Đối với các khoản chi lương và phụ cấp theo lương (các khoản phụ cấp theo lương theo hệ thống mục lục ngân sách hiện hành); tiền công lao động theo hợp đồng; tiền thu nhập tăng thêm, chi hỗ trợ, trợ cấp, phụ cấp khác, khoán, khen thưởng: Kho bạc nhà nước kiểm soát đảm bảo không vượt chi tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không vượt số lượng lao động hợp đồng, theo đúng nguồn kinh phí thực hiện theo quy định tại Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 12 Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Kiểm tra, đảm bảo khớp đúng giữa chi tiết và tổng số; khớp đúng tổng số tiền trên Bảng thanh toán cho đối tượng thụ hưởng với Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi đã được thủ trưởng đơn vị ký duyệt.

Đối với khoản chi thu nhập tăng thêm: Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước đảm bảo chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4): Kho bạc Nhà nước kiểm soát đảm bảo theo đúng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và theo quy định tại Khoản 2 Điều 22 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Khoản 3 Điều 10 Thông tư số 56/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Đối với cơ quan nhà nước thực hiện chế độ tự chủ: Kho bạc Nhà nước kiểm soát đảm bảo theo đúng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị và theo quy định tại Thông tư liên tịch số

71/2014/TTLT-BTC-BNV của Liên Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/5/2024.

*** Ngày 06/3/2024, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ký ban hành Thông tư số 02/2024/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021 và Thông tư số 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.**

Theo đó, Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục của Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành theo Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 05/2021/TT-BGDĐT ngày 12/3/2021 và Thông tư số 06/2023/TT-BGDĐT ngày 24/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cụ thể: 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 về Bài thi; 2. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 12 về Đăng ký bài thi; 3. Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 2 Điều 13; 4. Sửa đổi, bổ sung điểm c Khoản 4 Điều 13; 5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 14; 6. Sửa đổi, bổ sung Khoản 4 Điều 14; 7. Bổ sung Khoản 5 Điều 14; 8. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 và Khoản 2 Điều 16; 9. Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 2 Điều 17; 10. Sửa đổi, bổ sung điểm a Khoản 1 Điều 18; 11. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 22; 12. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 24; 13. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 25; 14. Bổ sung Khoản 6 Điều 27; 15. Sửa đổi, bổ sung điểm b Khoản 1 Điều 35; 16. Sửa đổi, bổ sung Điều 49; 17. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 58; 18. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 60; 19. Sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 61.

Thông tư cũng quy định miễn thi bài thi Ngoại ngữ trong xét công nhận tốt nghiệp THPT như sau: Có một trong các chứng chỉ được quy định tại phụ lục của Quy chế này hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ được Bộ GDĐT công nhận tương đương với Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (đạt từ bậc 3 trở lên). Chứng chỉ ngoại ngữ phải có giá trị sử dụng đến ngày làm thủ tục thi.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/04/2024.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Chính trị:

Quyết định điều động ông Nguyễn Thái Học, Phó Trưởng ban Ban Nội chính Trung ương làm Quyền Bí thư Tỉnh ủy Lâm Đồng, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến khi kiện toàn nhân sự.

Quyết định điều động ông Dương Văn An, Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận giữ chức vụ Bí thư Tỉnh ủy Vĩnh Phúc, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Giao ông Nguyễn Hoài Anh, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh điều hành công việc của Tỉnh ủy Bình Thuận đến khi kiện toàn chức danh Bí thư Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

* Quốc hội:

Thông qua Nghị quyết về việc miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhiệm kỳ 2021-2026 và cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Quốc hội khóa XV đối với ông Võ Văn Thương thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Đà Nẵng.

Thông qua Nghị quyết về việc bãi nhiệm đại biểu Quốc hội khóa XV đối với bà Hoàng Thị Thúy Lan thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Vĩnh Phúc.

* Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Thông báo số 165/TB-UBTVQH15 ngày 21/3/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc bà Võ Thị Ánh Xuân, Phó Chủ tịch nước giữ quyền Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kể từ ngày 21/3/2024 cho đến khi Quốc hội bầu ra Chủ tịch nước mới.

* Ban Bí thư Trung ương Đảng:

Quyết định chuẩn y Đại tá Bùi Xuân Thắng, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự TP. Hải Phòng tham gia Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Quyết định chuẩn y Đại tá Võ Thành Danh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Phước tham gia Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Quyết định chỉ định các đồng chí: Thiếu tướng Mai Hoàng, Phó Giám đốc Công an TP. Hồ Chí Minh; Đại tá Trần Thanh Đức, Chỉ huy trưởng Bộ Đội Biên phòng TP. Hồ Chí Minh; Phạm Hồng Sơn, Chánh Văn phòng Thành ủy TP. Hồ Chí Minh; Nguyễn Đức Thái, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh; Đặng Quốc Toàn, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ TP. Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

* Thủ tướng Chính phủ:

Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 20/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bãi nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Trần Anh Thư, kể từ ngày 20/3/2024.

Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 20/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn kết quả bầu nhiệm chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Nguyễn Thanh Bình, kể từ ngày 20/3/2024.

Quyết định số 237/QĐ-TTg ngày 19/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm lại ông Nguyễn Hoàng Hiệp giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kể từ ngày 08/4/2024.

*** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:**

Ông Lương Hải Lưu, Phó Giám đốc phụ trách Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Quảng Bình được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Quảng Bình.

*** Ban Tuyên giáo Trung ương:**

Ông Phạm Quý Trọng, Trưởng phòng Phòng Trị sự Tạp chí Tuyên giáo được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng, Phó Trưởng Cơ quan thường trực khu vực miền Nam.

*** Tỉnh Hà Giang:**

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định phân công ông Hầu Minh Lợi, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, thôi tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, thôi giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Hà Giang, nhiệm kỳ 2020 - 2025; thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân TP. Hà Giang, nhiệm kỳ 2021 - 2026 để chỉ định tham gia thành viên Đảng đoàn, giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và giới thiệu bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang phân công ông Trần Xuân Thủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, thôi tham gia thành viên Đảng đoàn, thôi giữ chức vụ Bí thư Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh, thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, nhiệm kỳ 2023 - 2028 để điều động đến nhận công tác, chỉ định thành viên Đảng Đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và giới thiệu bầu giữ chức vụ Trưởng ban Ban Kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Phân công ông Hoàng Văn Thịnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thôi tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, thôi giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Đồng Văn, nhiệm kỳ 2020 - 2025; thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Đồng Văn, nhiệm kỳ 2021 - 2026 để điều động đến nhận công tác và chỉ định tham gia thành viên Đảng đoàn, giữ chức vụ Bí thư Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh, nhiệm kỳ 2023 - 2028 và giới thiệu giữ chức Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh, nhiệm kỳ 2023 - 2028.

Phân công ông Bùi Văn Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Bí thư Huyện ủy Bắc Mê thôi tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, thôi giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Bắc Mê, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến nhận công tác tại Ban Nội chính Tỉnh ủy và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định ông Nguyễn Tiến Dũng, Giám đốc Sở Xây dựng thôi giữ chức Giám đốc Sở Xây dựng để chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy Đồng Văn và giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Đồng Văn, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công, chỉ định bà Chúng Thị Chiên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, thôi tham gia Đảng Đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, thôi giữ chức Phó Bí thư Đảng Đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, thôi giữ chức vụ Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 2021 - 2026 để chỉ định tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, giữ chức vụ Bí thư Thành ủy Hà Giang, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

*** Tỉnh Nghệ An:**

Ông Bùi Văn Hưng, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Châu.

*** Tỉnh Quảng Bình:**

Ông Lý Minh Thái, Phó Giám đốc quản lý điều hành Sở Y tế được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Y tế, kể từ ngày 15/3/2024.

Ông Lê Công Toán thôi tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện ủy, thôi giữ chức Bí thư Huyện ủy Bố Trạch, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh, kể từ ngày 13/3/2024.

*** Tỉnh Quảng Nam:**

Ông Nguyễn Hồng Lai, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Tam Kỳ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

*** Tỉnh Phú Yên:**

Ông Lơ Mô Tu, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Sông Hinh được điều động, phân công, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Sơn Hòa, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Nay Y Blung, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hòa được điều động, phân công, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Sông Hinh, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Ngô Đình Thiện, Bí thư Huyện ủy Tây Hòa được điều động, luân chuyển, phân công, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Tuy An, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Phạm Văn Bảy, Bí thư Huyện ủy Tuy An được điều động, phân công, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Ngoại vụ.

Ông Nguyễn Phương Đông, Giám đốc Sở Giao thông vận tải được điều động, phân công, chỉ định tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy, giữ chức vụ Bí thư Huyện ủy Tây Hòa, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Ông Trần Thanh Hưng, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông được điều động, phân công, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

Ông Hoàng Xuân Thành, Trưởng phòng Phòng Tài chính Đảng (Văn phòng Tỉnh ủy) được bổ nhiệm giữ chức vụ Thư ký Bí thư Tỉnh ủy.

Ông Võ Trần Quang, Trưởng phòng Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước và tổng hợp, Ban Dân vận Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Bà Võ Thị Minh Duyên, Chủ tịch Hội đồng trường, Trường Đại học Phú Yên được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Ông Võ Ngọc Châu, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh.

Ông Nguyễn Đình An, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sơn Hòa được điều động, luân chuyển, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng.

Ông Phạm Ngọc Hùng, Chi Cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

Ông Lê Văn Bé, Chi Cục trưởng Chi cục Kiểm lâm được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

*** Tỉnh Bình Định:**

Bà Nguyễn Thị Thế Vy, Trưởng phòng Phòng Bảo trợ xã hội thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Ông Nguyễn Quang Minh, Trưởng phòng Phòng Tổng hợp, quy hoạch thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, kể từ ngày 15/3/2024.

*** Tỉnh Vĩnh Long:**

Ông Hồ Văn Minh, Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Long Hồ được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy.

Ông Trần Ngọc Bá Nhân, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được luân chuyển, chỉ định giữ chức vụ Bí thư huyện ủy Long Hồ.

Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Trưởng ban Ban Kinh tế Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.

Ông Nguyễn Thanh Cần, Phó Bí thư Thị ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân TX. Bình Minh được điều động đến công tác tại Hội đồng nhân dân tỉnh, chỉ định tham gia Đảng đoàn, bầu giữ chức vụ Trưởng ban Ban Kinh tế Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Nguồn: baochinhpvu.vn